

Phê tích của ảo ảnh

Phế tích của ảo ảnh
Thơ Trịnh Y Thư
VĂN HỌC Press xuất bản
Ấn bản I: Print-book, 2017; Ấn bản II: eBook, 2023;
Ấn bản III: Print-book, 2026

Copyright @ 2017, 2023, 2026 by
Trịnh Y Thư & Van Hoc Press

All rights reserved, which includes the right
to reproduce this book or portion thereof in any form
whatsoever as provided by the U.S. Copyright Law.

Nhận định:
*DU TỬ LÊ – NGUYỄN THỊ KHÁNH MINH –
NGUYỄN ĐỨC TÙNG*

Tranh bìa:
ĐINH TRƯỜNG CHINH
Phố Mùa Đông, sơn dầu trên bố, 20" x 30", 2019

Phụ bản:
*DUY THANH – ĐINH CƯỜNG – NGUYỄN KHAI –
PHAN CHÁNH KHÁNH*

Ảnh chân dung:
NGUYỄN BÁ KHANH

Thư pháp:
NGỌC DUNG

Thiết kế sách:
TRỊNH Y THƯ

Thiết kế bìa:
ĐINH TRƯỜNG CHINH

ISBN: 979-8-260-34002-8

TRỊNH • Y • THƯ

phê tích
của
ảo ảnh

Thơ



Văn Học Press

I. Phê tích của ảo ảnh

Thơ là sự tràn đầy tự phát của những cảm xúc mãnh liệt.

– William Wordsworth [1770-1850]

... Hoài niệm chỉ là hình thức khổ đau mới.

– Charles Baudelaire [1821-1867]

Và hai ta đến đây bình nguyên trong đêm tối

Cuốn trôi theo cơn lũ những loạn bộn bề...

– Matthew Arnold [1822-1888]

Hãy để người chết kể cho người chết

nghe chuyện gì đã xảy ra.

– Czeslaw Milosz [1911-2004]

Trong nỗi run sợ, tôi tưởng sẽ làm tròn đời sống

chỉ khi lột trần chịu tội phơi bày

con người giả trá, của chính tôi và thời đại tôi

chúng tôi được phép thét lên

bằng miệng lưỡi quý ma

nhưng ngôn từ tinh khiết và bao dung

thì bị cấm đoán bằng hình phạt ngắt ngào

đến nỗi người dám mở miệng

phải tự xem mình là kẻ thất hủy tiêu tan.

– Czeslaw Milosz [1911-2004]

Quay về một cõi riêng thôi

Liệu trong tác cỏ kiếm trời ba xuân.

– Bùi Giáng [1926-1998]



Trang trước: *Tranh Nguyễn Khai.*

Phế tích của ảo ảnh

1.

Rêu phong mái ngói ngày tôi trở lại
đốm chiều lập lòe ánh mắt
sâu ký ức mù đồng cỏ nương ngô
âm vang châu thổ
nghe như tiếng thở dài từ nghìn năm
bồi hồi dòng sông cạn.

Sau những bước dài cuộc viễn du
chặng cuối là điểm khởi đầu
nhức nhối những bào ảnh
bóng tối thê lương
ban mai hừng rõ như mang dấu ấn tội đồ
phát vãng từ thần kỳ huyền sử.

Tôi lắng nghe một tiếng nói cổ xưa
ní non bờ giậu ao chuôm duềnh dục
hay róc rách con trở vất ngang.

Tôi cũng thử dầm mình trong hồn nhiên
bông núi bay về lá tả mái hiên nhà
đêm thư trang say sưa còn tịch
hay ngắt ngưỡng đi giữa rừng sao.

Nhưng tôi biết đây chỉ là ảo ảnh
một trận mưa chẳng thể xóa nhòa ký ức
chẳng thể rũ bỏ quá khứ
như ném vào bãi phế thải
một món đồ hư hỏng dư thừa.

Thậm chí tôi đánh mất cả ảo ảnh
như buổi chiều hôm hôn ám này
không nhớ bình minh
làm sao tôi hiểu được hoàng hôn
dù lịch sử trở về từ vĩnh cửu.

Khi dòng sông cất tiếng hát tôi bỏ chạy
bên tai tôi trận bão lá tràn về
đuổi bắt trên một trận đờ khóc liệt
như thứ ngôn ngữ chiến tranh
đóng đinh vào tận thế.

Phía bên kia bờ vực
một đàn chim nhận bay
đánh lừa tri giác kẻ bội giáo đáng thương.

Ký ức tôi đang rạn vỡ
còn lại chỉ là sự lãng quên
dò dẫm bước đường về
trên muôn trùng bến lạ
canh cánh một tín hiệu
mệt mỏi khôn kham.

Chỉ còn sự cô độc
ôi tôi yêu nó xiết bao
vang vẳng một linh hồn hôn muội
chờ đợi lúc mặt trời ngủ yên.

Nhưng tôi là kẻ bạc tình
ngày mai tôi lại ra đi.

Nơi tôi đứng chiều nay
những mái nhà nâu
những chiếc cầu lung linh bóng nước
sẽ tan biến cả và còn lại
chỉ là phế tích của ảo ảnh – rớt rơi.

Dù tôi biết mình không còn chỗ chạy
không cả một tòa án giả hình
thu hẹp trong vòng tròn định mệnh
trên cả những giao ước biển lận trở trêu.

Chiều đã xuống quảng trường nhức nhối lói
cho tôi xin một hồi chuông
để làm gì tôi chẳng biết
xung quanh người đeo mặt nạ hóa trang
ban nhạc luân xướng hân hoan
bước lên đoạn đầu đài
cử chỉ khinh mạn của gã ôm lưởi hái
khiến tôi thêm một nụ hôn cuối và bữa tiệc già từ.

Những âm hồn rí rén trở về – không không
đây không phải chỗ cho các người khiếu oan
ôi thật kinh khiếp thế chỗ những cảm xúc chết
là ký ức của cảm xúc hoen quện da non.

Người con lịch sử khuôn mặt người ở đâu
sau tấm biển quảng cáo nịt vú đàn bà
hay bên kia rừng trắng thâm u
bên dưới những nắm mồ oan khốc.

Vẫn biết sự thật là tiếng vọng thiên thu
nhưng hãy cho tôi hòa giải
bởi cuộc chiến với ký ức
là cuộc chiến với sự lãng quên.

Ký ức như mộ phần người chết
hãy để nó vĩnh viễn nằm dưới đáy ngực sâu
đào lên chỉ thấy toàn hồn ma
và xương xẩu kinh người.

3.

Tôi trở về đây vòng quay của đất trời tê tái
thăm hỏi những con người bị lãng quên
nằm chen chúc
dưới đám ruộng
chiêm trũng
lúc giao mùa phát phơ.

Họ là ai tôi tự hỏi
những bản văn tự không ấn dấu
xung quanh một bến nước
có tiếng hát phò trầm
quay quắt một đêm mưa
hàng cau đánh sập sân từ đường
vỡ vụn những viên gạch
khép nép nghìn thu.

Trên nỗi đau phận người là những lời lừa phỉnh
dù bóng tối không bao dung
và nỗi khiếp sợ ngập tràn
nhưng hy vọng vào ngày mai
tia rực sáng vui đùa cùng cỏ cây
còn sự lừa phỉnh là bóng tối đời đời
nhốt chặt những linh hồn muôn kiếp
không cơ may cứu chuộc.

Hồn ma còn sợ bóng tối không tôi tự hỏi
hiển nhiên họ không tự biện hộ được
khi lịch sử kỳ oan
buộc tội ngay lúc lâm minh
và sự lừa phỉnh phỉnh lừa chính nó.

Nằm đếm sao trời đêm đêm
họ gửi chúng ta thông điệp gì
gia phả không đủ chỗ
viết những lời nhắn nhủ
cựa mình chạm vào rễ gai
trợn trừng hai hốc mắt
không – họ chẳng nói gì
bởi tất cả những điều cần nói
đã được nói ra
từ trước đó lâu lắm rồi.

Nhưng tôi quả run sợ bởi đó là bước khởi đầu
dù không biết gọi nó là gì lịch sử hay kỳ tích
của những con người khổng lồ biết bay
phủ trùm lên ý thức tội đồ tôi nhận ra
không ai chết cho kẻ khác
kẻ cả người bị đóng đinh trên núi Sọ.

4.

Tôi nhìn thấy gì trong đôi mắt lá răm
ở nơi có ánh chiều tháng Chạp
và những quả ổi mơn mớn xanh
rầu rầu liếp mía
con giẻ cùi phụ họa
lời ru mái nhà nâu hiu hắt à ơi.

Miệng lúng liếng giọng luyến láy
những điều tôi không hiểu
chẳng sao cô gái ạ
tôi vốn là kẻ lạ
khát vọng hoài thai
trên những rui mè
ngôi nhà huyền sử
thất lạc trong chuyến đi tìm
quá khứ vong thân.

Bóng ma quá khứ không làm cô sợ hãi
miếng bom cấm trên hương thờ
trở thành linh thiêng
vẫn nhịp nhàng
như điệu chày ba thuở ấy
ngây tạnh một đêm mưa
nước trở dòng dòng.

Gió tây bắc hốt hoảng bữa cơm chiều đạm bạc
như kẻ đại khờ tìm ánh lửa khoan dung
làn tóc rối che giấu
niềm cảm thông vội vã
rồi vụng trộm khép lại
ước vọng thuở đầu đời.

Tôi nghe thớ gỗ rung niềm đau của núi
ứa từng giọt lệ từ kẽ nứt ban sơ
dòng máu đỏ khôn ngăn triền cát lở
hạn trăm năm sao chưa hẹn được một lần.

Con nước chảy hoài bờ biên tái
một thoáng xanh về trong lệ xanh
tan đi giữa cõi mù sương ấy
hoa lê một nụ điểm trên cành.

Thư hương để lại làm vạt bụi
khẩn thảm trên những nẻo chim di
khói chưa tan mộ phần phiếm bạc
mà sao nấm cỏ đã xanh rì.

Một mai trở lại với cơn sương
dùng dằng dẫm bước ngẫm đoạn trường
phân vân nước chảy hồn nẻo ý
một nhánh phù dung cũng đủ thương.

Đến hạn tôi về trong mây thôn
trống chiêng không gọi đã khua dồn
đếm đi đếm lại chừng năm tháng
điểm tóc tro phai mặt mạc hồn.



Thư pháp NGỌC DUNG.

5.

Tôi khoác lên người bộ xương khô của chính tôi bộ máy bài tiết trong ngoài thua thiệt lương thường ở một nơi độ ẩm làm người ta chết ngộp nóc giáo đường xám xịt thánh giá ngại ngừng làm ngơ.

Từ con phố một chiều tôi đi tìm thần rùa hàng cây tắt tươi nhưng chẳng ai thèm quan tâm đất đá chộn rộn thần rùa nghìn năm mất ngủ riết róng một trận mưa rào hơi đất tắc nghẹn chu kỳ hanh hao nơi khúc quanh công đoạn phát phơ.

Bác ơi ở đây làm gì có rùa cái nhà bác này rõ dờ hơi huyền tích núp sau rặng thủy liễu nhớ tiếng sáo lên ngàn khơi lốm bốm đôi điều úp mở tường thành rong rêu lá cờ ngũ sắc khoe mông khoe rốn nhưng thần rùa nghìn năm mất ngủ chẳng biết làm sao gặp được thế rồi có lúc tư tưởng bộ ngực thanh tân nhuئن nhơng thừa cơ lúc đêm xuống bút đại một cụm hoa tưởng rằng sẽ hiểu được cả chặng đường dằng dặc từ bóng tối nhập nhạng xác thân.

Bác ấy ơi bề bề trong này cực ngon bác vào ăn thử đi cụ Phùng cụ Nguyễn tôi ngồi đây uống với cụ một chai bia cá chẻm cá anh vũ đâu chẳng thấy cháo ám nhóc nhách bụi bờ lau lách đành mỉm cười chữa thẹn cùng mẫu xin đừng chấp nhất làm gì kẻ hậu sinh chấp chảnh học đòi mà còn đang bị chấp choáng hơi men dưới mặt trời chiều chấp chóa.

Nhưng cô ơi tôi có hẹn với thần rùa thật mà ngay tại đầu cầu nơi hội tụ ánh sáng ban mai dưới cổng lầu trắng trử tình mà đứng từ đây giữa những nhánh bằng lăng tím tím tôi thấy ánh gương lóe lên như bóng ảo thiêu quang điều diệu từ một quá khứ tưởng như không có thật bởi tiếng dội chẳng vọng về đàn chim di vãn lóng cồng ở phương trời nào xa xăm thôi đành lỡ hẹn với gió mùa và cho lỡ thì luôn những con sông cạn nước chỉ dám buông lời than van số kiếp muộn mẶc cùng hàng ngô đồng ngơ ngáo vào lúc chiều hôm chạng vạng chẳng ai để mắt nhìn.

Không nhận ra mặt trái của thời gian tôi chỉ có thể làm một hành vi ngớ ngẩn chưa từng thấy là nhìn sững cây hoa sữa mà tưởng như đang ngồi ở ngã sáu phố hàng kèn ăn bát phở giá hai xu chỉ có bánh nước lỏm lỏm thốt nhiên chợt nhớ hình như mình sinh ra ngay chỗ đang ngồi phở cuốn mỡ vàng ong óng ngậy ngậy ngô rang trệu trạo nuốt thắm tu một hơi hết chai bia (và không quên khà một tiếng).

Nha nhá tối tối vẫn ngồi đây mơ màng về thần rùa có kẻ ra bảo tôi bác ơi tối rồi bác ngồi đây muỗi đốt chết ngay lúc đó tôi vỡ lẽ huyền thoại là đồ ngoạu hảo của kẻ thống trị bày biện trong tòa dinh thự nguy nga của hắn từ nhiều năm để che đậy sự thật bởi đối nghịch với sự thật không phải điều trá ngụy mà chính là huyền thoại.

6.

Theo dấu vết thư hương
xập xòe mái nhà hương hỏa
thời đoạn gian truân
mà tưởng như
một buổi ngấm trăng suông.

Ngọn triều hồi hải
những chân trời phé hưng phân liệt
tất cả đã tan biến rồi sao
sự lãng quên
đêm không còn nhớ
hay ngoài bóng tối này
còn có bóng tối khác tối hơn.

Làm sao tôi yêu được cái không phải của tôi
khi ký ức nằm chung hộp thuốc gây ảo giác
những cảm xúc chết
tôi không biết đổ đi đâu
thâm đen sự khinh bỉ ý thức kiệt cùng
đành chịu thua cuộc đấu khẩu tay ba
với nhiều hồi tiếc.

Những con người u hiển
đêm tối hay ánh sáng ban mai
đều không đem lại ý nghĩa gì đáng kể
cho cuộc sống
bởi lời nói không làm
điệu đôi mắt u hoan từ khi già biệt
phản đối cũng bằng thừa
bởi trái đất chẳng bao giờ ngừng quay.

Tồn tại có nghĩa là đợi chờ hủy hoại
xin đừng nguyên rửa cái chết
lúc đứng chênh vênh bên bờ vực
mới nhận ra rằng
thời gian của mình
và thời gian vũ trụ
không giống nhau.

Thật buồn cười ý nghĩ tôi sẽ tìm được điều gì
ngày trở về đứng trên sân gạch
ngôi nhà trăm năm ấy
hàng cây không chịu nhận lời chuộc tội
khước từ ngay cả một lời van nài làm quen
cửa mở nhưng tôi chỉ biết ngồi phệt
dưới thềm nhà
uông uông cơn ảo vọng
một trần gian hóa thạch.

Làm sao trốn khỏi giấc mơ tôi bài tâm ca già biệt
không thể trở lại lúc ban đầu
tôi đành nhờ bóng đêm tìm cho tôi con đường
trở lại chiếc cầu ánh bạc
nơi tôi có cuộc hò hẹn
với quá khứ vong thân
nơi người chết và người sống
cầm tay nhau hể hả.

Vâng tôi hiểu chẳng ai nhảy qua được cái bóng
của chính mình
lời giao ước tôi
vùi sâu dưới cát.

7.

Người lính già sống suốt đời với ký ức chiến tranh chết trong căn nhà ọp ẹp thị trấn Lake Forest hai con Chihuahua bằng nhặng gầm gừ sữa con sóc trốn trên chạc cây thông ngoài khu vườn có năm cây hướng dương chết khô một cây táo không bao giờ có trái.

Cả trăm lá thư viết xong nhưng không gửi họ lấy đi hết khiến chẳng ai biết người lính nghĩ gì lúc lâm minh có hình ảnh đẹp nào trong tiềm thức anh hay chỉ là ký ức về một miền đất rã mà sự sống hay cái chết đều vô nghĩa như nhau.

Anh đã lầm lỡ bước vào cuộc đời này âm thanh cuồng nộ của thế kỷ chỉ làm anh lúng túng sự thật và những điều dối trá gian ngoa hòa trộn nhau như khúc nhạc nghịch âm có thể đánh lừa cả một nhà hiền triết.

Tia nắng ban mai chỉ làm mắt anh rục rứa căm hờn như loài thú điên chỉ biết tội ác và trừng phạt lần đầu giết người anh phải lấy rượu rửa lưỡi dao nhưng quen rồi anh chỉ quệt sơ lên đám cỏ.

Họ biến anh thành cỗ máy chỉ biết nghe mệnh lệnh trong lúc rao giảng những lý tưởng cao vời lý tưởng như thuốc phiện nghe một lần anh như kẻ phiêu hốt say sưa sẵn sàng chơi đùa cùng thần chết.

Anh làm bạn với Paul Baumer ngồi đánh cờ dưới giao thông hào trong lúc mưa đạn tưới trên đầu và hơi ngạt phủ đầy mặt đất.

Anh căng mắt trong đêm tối cảm viên đạn vào bất cứ con vật gì động đậy dưới cơn thịnh nộ của đạn bom thượng đế đã phải dời sang hành tinh khác.

Nhưng anh sống sót trở về
để sống với ký ức ấy
bạn bè lánh xa anh
người thân lánh xa anh
fucking baby-killer
họ gọi anh vậy.

Cuộc chiến với ký ức
mới thực là cuộc chiến kinh hoàng
đốt cháy cả cuộc đời anh
vết thương mưng mủ
nhức nhối ngày đêm khôn dứt
và anh bắt lực với chính sự bất lực của mình.

Những giấc mơ tái diễn hàng đêm
như trò đùa giễu cợt của vô thức tập thể
tội lỗi bay lượn hay đập xuống mặt vũng lầy
đám cháy rừng thảng thốt
tuyệt vọng một tiếng kêu.

Người lính già hôm nay đã chết mặt trận yên
tĩnh nhưng linh hồn anh không yên tĩnh tôi nhìn
anh lần cuối trong quan tài bộ quân phục thảng
thớm như thể người ta vẫn ra lệnh cho anh tiếp
tục chiến đấu dưới đáy ngục sâu.

Ai đó chơi khăm còn gắn cái huân chương lấp
lánh trên ngực áo anh như chưa đủ tung hô trò
chơi man rợ như mĩa mai chính nỗi thống khổ
của anh nỗi thống khổ anh chẳng bao giờ tỏ lộ
chẳng ai hay biết bởi anh chỉ là một đơn vị thật
nhỏ bé trong vũ trụ này.

Người lính già chết trong cô độc lá chúc thư để
lại cho hai con Chihuahua băng nhặng nhưng
chúng hay biết gì đâu chỉ mãi mê đuổi con sóc
trên chạc thông già chốc chốc sữa vu vơ nghe
như tiếng kêu lẻ loi vô vọng của kỷ nguyên hiện
đại.

8.

Bây giờ thì tôi hiểu thành phố phóng thích tù nhân chính trị nhưng lại tổng xuất tất cả các cô gái điếm lên tàu xuất dương du học. Về đâu thì làm sao tôi biết. Ban nhạc kèn đồng của đội lính cứu hỏa thành phố dàn hàng ngang dưới cầu tàu thổi khúc nhạc tiễn đưa.

Ông nhạc trưởng vung tay điều khiển giàn nhạc, nhưng không ai buồn để ý đến ông bởi cô gái điếm số mười một trần truồng đứng trên boong nhòai nửa người ra ngoài thành lan can vẫy vẫy cánh tay trần chào mọi người trong lúc các cô khác cũng trần truồng nhảy cẫng xung quanh la hét.

Điều này gây khó khăn không ít cho những kẻ lý lịch mơ hồ như tôi. Tôi chỉ muốn chia tay lần cuối với Quá khứ, nhưng hình như hẫng theo tên bạn đi chơi lêu lổng thế nào mà lạc vào sàn giao dịch thị trường chứng khoán rồi ở miết trong đó không chịu ra. Có giả thuyết được hỗ trợ bằng biện chứng chủ nghĩa xã hội với bộ mặt người cho là hẫng đã bị chủ nghĩa tư bản với bộ mặt thú mua chuộc.

Sân khấu Lịch sử cũng có những kẻ đứng trên ban công vẫy chào đám đầu đen đứng nghển cổ bên dưới, nhưng bọn họ làm gì có được khuôn mặt xinh đẹp và bộ dáng tươi vui như các cô gái điếm này, mặt mày các nhà làm Lịch sử đều xấu xí như cóc thối, nhưng tôi chẳng còn thời gian suy xét kẻ bị chặt đầu xác ném dưới giếng là ai mà bà tôi khóc đến mù cả hai mắt, hơn nữa điều ấy chẳng mấy may thay đổi cục diện đang ồn ỹ xảy ra trước mắt tôi.

Sự lãng quên không thể đem ra chào hàng làm món vật trao đổi bởi tôi đã nằm ngoài mọi toan tính và ngay từ buổi ban đầu các khối óc kỳ vĩ đã lập trình cho một phương án vĩ đại mà nhất cử nhất động đều theo đúng một con đường rập khuôn.

Thật là phiền hà tôi vẫn không sao tìm ra cái gã Quá khứ chết tiệt trong lúc con tàu chở các cô gái điếm đã bắt đầu nhổ neo. Các cô đi rồi tôi biết bám víu vào đâu? Thời đại hoang tưởng bắt đầu khi thế gian không còn gái điếm, khi những chủ thuyết đạo đức, những triết học rối mù thay thế cửa hàng bán thuốc và vật dụng kích dâm để tôi một mình bơ vơ giữa đêm trắng.

Tôi thần thờ nhìn theo con tàu chở các cô gái điếm từ từ biến mất khỏi đường chân trời. Hình ảnh cuối cùng còn lại trong tâm trí mà tôi còn nhớ cho đến tận bây giờ là đôi vú lủng liểng nhể nhại của cô gái điếm số hai trăm linh sáu. Bên cạnh tôi hai đứa trẻ đánh giày ngồi tranh luận sôi nổi về bản Hiến pháp mới cho một nước Cộng hòa không có thật.

9.

Khi tôi trở lại quả núi đã biến mất. Thật quá đổi lạ lùng, không thể tin có chuyện như thế trên đời, một quả núi cao ba nghìn một trăm bốn mươi ba mét mà có thể biến mất khỏi quả đất này. Nguyên do sự biến mất, có kẻ khẳng định như đinh đóng cột là do sóng hấp lực, nhưng chẳng ai hiểu những công thức toán học rối rắm trong luận văn bảo vệ trong lúc ba giáo sư giám trách ngủ gục trên bàn.

Không lý giải nổi tôi đành đổ lỗi tại cụ Einstein không chứng minh thuyết lượng tử sai chỗ nào bởi suốt hơn hai mươi năm trời xa cổ hương cụ có làm được gì đâu ngoài chuyện đêm đêm ngồi ngắm sao trời và băn khoăn ngẫm nghĩ không biết giữa Mileva và Elsa ai là người yêu mình hơn.

Tôi cầm phương trình hằng số vũ trụ của cụ đi đổi lấy một tấm vé cấp treo. Vì cái hằng số chết toi ấy mà tôi bị lôi đến một nơi người ta bày bán khí trời trong những lọ thủy tinh con con với giá cắt cổ. Hai ba gã doanh nhân rút máy di động lúi húi tìm ứng dụng đầu tư khí trời trong lúc người đứng trên bục cao đầu tròn mặt đỏ như quả bí ngô lải nhải nói về ảnh hưởng của những lực siêu nhiên đối với sự uốn cong của không-thời-gian.

Tôi quay sang hỏi cô gái đứng bên cạnh đường nào lên đỉnh ngọn núi cao ba nghìn một trăm bốn mươi ba mét, cô trở mắt nhìn tôi như thể tôi là kẻ đến từ một hành tinh lạ. Cô bảo tôi đã từ lâu chữ núi không có trong điển ngôn của thành phố. Thời đại Soylen Green đã đến mà tôi nào hay biết. Bất giác tôi cảm đầu chạy thực mạng, chạy bất kỳ đi đâu miễn ra khỏi chốn này, trên đầu tôi trung hòa tử Big Bang là tả rơi như tuyết đen làm mờ mịt cả bầu trời phế tích.

10.

Mỗi lần xưng tội là một lần chạy tội
mỗi lần làm tình là một lần thất tình
đôi mắt của người điên
thường có những tia máu đỏ
trạng thái tâm thần phân liệt
thường có những ý thức xanh.

Tôi là người về từ đại dương trầm tích
món vật tùy thân là tấm ảnh cũ nát nhàu
trăng treo cổ độ
thảm đất như một
hồn ma lưỡng thương
không mờ không lối đầu thai.

Kẻ với ý thức xanh hẳn sẽ bị bỏ rơi
bức tường thô cứng làm sao có
sự nhân nhượng tối thiểu
ánh sáng ở đây chỉ làm mù lòa
những cặp mắt tinh khiết nhất
và âm thanh cuồng nộ là
khúc nhạc nghịch âm quyền rũ.

Ý thức xanh là chiến lược phòng thủ của tôi
để chống lại kẻ thù địch ngoa hiểm trong
thời đại lãng quên này
khi xung quanh tôi
người người nắm tay nhau
nhảy múa theo nhịp tiết bập bùng
của lửa thiêu.

Ý thức xanh là lời mời gọi các linh hồn oan ương
nhưng không hề hối tiếc một thời đã sống
họ về đây bảo tôi
đã qua rồi
tất cả đã qua rồi
nước phù sa vẫn nhóc nhách
chảy ngang con trở
luồn lách giữa những
chân lúa đang hăm hở đơm bông.

Tất cả đã qua như đêm rồi cũng xuống
trên bãi hoang và bầy gia súc đã về chuồng
những gì từng căm ghét
những gì từng trân trọng
bây giờ đều biến thành trò chơi
cầu vục của yêu thương thù hận
chẳng còn chỗ cho bất cứ
một phán quyết nào.

Dấu nuôi tiếc giấc mơ tiền kiếp thì đây cũng chỉ là
bào ảnh tường xanh trong ngoài màn sương trắng
bóng tôi khuất ám tối
nhấc tay khua động
vào thình không
chờ đợi một tiếng vọng
phá bỏ lời nguyên
nghìn năm nghiệt ngã.

Lần mò lối khuya lầy trơn đi tìm cây cầu bạc
giả dạng bóng ma quá khứ hiển tế Lịch sử
bầy chó tru
dưới vầng trăng máu
chỉ hoài công.

Năm tháng rồi sẽ trôi vào quá khứ đáng thương
ý thức xanh của tôi chỉ là món hàng giả mạo
chỉ đánh lừa được
những bản ngã yếu đuối
chỉ là chuyện thần tiên
cho những kẻ đại khờ
cả tin vào quy luật
và chẳng vũ khí nào có thể
chống lại sự lãng quên.

Chiều nay một mình tôi đứng trên sân ga
chờ con tàu đem tôi ra khỏi bầu trời phế tích
không một kẻ tiễn đưa
cho tôi nói lời từ biệt
hôn ám một kiếp người
cũng chỉ bấy nhiêu thôi
rồi con tàu trôi nhanh trong đêm
chẳng để lại dấu vết gì
dù chỉ là một làn khói mỏng.

II. Trong bóng tối ta chẳng tìm thấy nhau

*Không hiểu những nỗi khổ đau
cũng chẳng học được bài học tình yêu
và vẫn mù lòa không nhận ra điều
cách ly chúng ta trong cõi chết.*
– Rainer Maria Rilke [1875-1926]

Sống cho trọn kiếp nào phải trở trẻ con.
– Boris Pasternak [1890-1960]



Dinh CƯỜNG [1939-2016]

Trong bóng tối ta chẳng tìm thấy nhau

Phủ quanh bóng tối của tình yêu
vết lằn ngấn ngơ cơn mê
hơn một lần run sợ tiếng gõ của
định mệnh trên nổi hoang vu ngập đẫm.

Hồn lạnh không nhớ đâu bờ bến
tôi đốt cháy tháng ngày còn lại
những bước ngập ngừng
bóng chiều xập xoạng
ngoảnh nhìn vết tích
bao phế hưng hôn ám
trôi dần về bóng thẳm xa xăm.

Trong nổi hoài nghi tôi yêu người
mãi mãi đây là điều bí ẩn
giấu trong cơn mê say đẫm đuối
nổi hoang mang của kẻ tội đồ.

Sự thình lạng của côi không ủa về
tôi đứng nhìn biển xanh
lòng u hoặc trăm điều không tỏ
chiều u uẩn biển u hoài bưng kín
sóng vỗ dưới chân rầm rì
như tiếng vọng nghìn năm.

Dầm mình trong khói sương thần thoại
bóng tối che ngang
phía bên kia chân trời nào còn lại
mỗi lúc mỗi xa quá lối về.

Bơ vơ tháng ngày mưa nhanh
thu vén những mảnh đời vụn vỡ
ta còn gì cho nhau
ngoài ánh mắt khoan dung
như lần chia tay trên đồi cát.

Hoàng hôn rồi cũng xuống
trong bóng tối ta chẳng tìm thấy nhau
chợt một hôm hóa thân cát bụi
gió tê xao xác cõi ngoài.

Rèm cửa sổ mùa đông

Rèm cửa sổ suốt mùa đông không mở
cho tôi nằm ngắm nhìn em trang điểm
trước tấm gương tròn
trong gương
đôi vú màu hồng
che giấu nét tàn phai
dưới làn da bụng
buồng trứng rỗng ruột
vẫn thao thức chờ.

Em đã quên từ lâu những cơn gió chướng
luẩn quẩn trốn tìm trong nhịp điệu thời gian
khoảnh khắc phù du
buốt tràn lên cung bậc.

Trái tim em không đủ chỗ cho kỷ niệm
mọi giác quan tê dại khi ánh tinh quang của
lòng hoài niệm
bỗng trở nên tối mù
hoan lạc xác thân đóng băng
những lời trăng trối.

Tôi không đủ sức đào thoát khỏi định mệnh
dù từ một địa điểm đầu thai
dù thành phố đêm nay đi ngủ sớm
ánh tinh cầu lịm tắt nơi nao
vòng đầu cũng là vòng cuối.

Những trâm tích thu đông tơ trời áo mỏng
bên trong ngôi nhà Eros
tôi âm thầm cất giấu
chén đắng nào biết của ai
dấu giọt khuya lãng đàng
vẫn canh cánh một đóa hoa tàn.

Leo lét đốm lửa tia mắt nâu đêm thảng thốt
khó nhọc lục tìm trong ký ức bộn bề
những mảnh vỡ tội tình
mớ hành trang bụi bặm
léo đéo đi về
như thất lạc bến mê.

Sống chỉ một lần tôi không làm gì cho kiếp này
hay những kiếp sau
chợt đến chợt đi
như trận mưa tháng chín
đổ ào xuống con phố tao tác
mà chẳng gợi cảm xúc gì
gieo neo khoáng chân không
côi sinh hiện lặng thình ghê rợn.

Không nhớ bờ vực thiêng như một mưu toan âm ác
từ tồn tách cà phê buổi sáng
hay vội vã bữa cơm chiều
khoan hòa với giấc ngủ
mặc tưởng một vàng trắng
chỉ để mặc cả với bóng đêm
về những điều không có thật.

Không biết bao nhiêu lần tôi nghe khúc nhạc ấy
như thể cả cuộc đời chỉ có một chiều đi
giống giả hồi chuông
tiềm thức không ngừng khua động
có lẽ từ tiền kiếp xa xăm
mà tôi vẫn oan ương chìm đắm
trong vòng tròn mệnh một đăm đăm.

Em cứ để yên rèm cửa sổ suốt mùa đông
tôi sợ ánh sáng đánh tan ảo giác cuối ngày
tô son môi
vuốt mái tóc
kẻ hàng lông mày cong cong
nhìn lại lần cuối
trong gương bộ áo đẹp
làm một điệu bộ duyên dáng
rồi mỉm cười với chính mình
em ạ lúc bước ra khỏi phòng
em đừng quên khép cửa.

Ấm ướt

Ấm ướt đôi khi cũng thú vị
bầu trời ướt làm tôi lười biếng
môi em ướt làm tôi nao nao.

Tôi đợi chờ một ân huệ cuối
hấp hối niềm đau căm lạng
giữa cơn hoan lạc như âm vọng
đội về từ miền viễn
một ngày qua đi một ngày chịu tội
chỉ còn chiếc bóng đổ dài.

Chân trần vượt qua bãi mộ
có lúc bước chân tôi ngã gục
với gai nhọn và cạm bẫy đợi chờ.

Như loài thú không cất nổi tiếng kêu
lạc loài giữa trăng mù thương tích
đến kỳ hạn vẫn ngỡ ngần kiếm tìm
trên nổi bơ vơ đêm trắng.

Âm vang châu thổ thảng thốt bên bờ vực
tôi vẫn cứ mang đời bức sinh
đi giữa cuộc đời huyền ảo
mà ngỡ bóng mây trắng u hình.

Và tôi đợi bóng đêm
những đêm trời ẩm ướt
ban xuống tôi ảo giác cuộc đời
như dòng sông chảy miết.

Những phiến lá từ tâm

1.

Những phiến lá từ tâm dưới bầu trời độ lượng
rưng rưng vũng nắng – âm mặt tường gạch nâu
hanh hao sân tu viện im nghe tiếng gót giày va khe
như nhịp điệu một khúc nhạc thanh xuân.

Chưa hết những điều muốn nói
nhưng ngôn từ sao thừa thãi lạ
sự lặng im của lá canh cánh một âm vang.

Mùa lá nhú mầm xanh vời vợi
lập lòe đầu ngọn cỏ ánh biếc xuân sơn
một chú sóc vụt hiện ra
giương đôi mắt trong veo thăm dò
khiến tôi chột nhớ

Tôi vừa chia tay một linh hồn
tôi vừa gieo vào một đôi mắt
tôi vừa ôm ấp một mái đầu
tôi vừa giẫm nát một con sâu
tôi vừa dụi mắt giấc mơ nào.

Lẽo đẽo thời gian như khúc kinh chiều thoi thóp
tất cả đi về đứng đưng chẳng có gì khác lạ
những phiến lá từ tâm
dưới bầu trời độ lượng.

2.

Tung tủa bụi phấn hoa tình cờ
vòng luân chướng bất diệt –
điều kỳ diệu đơn sơ như số phận điu hiu.

Ngày nắng xóa đồng dềnh bờ bụi
tôi ngược nhìn trời xanh
những cánh chim tao tác
chiếc cầu bạc lung linh
góc trời ẩn nhẫn nỗi thương nhớ lạnh căm.

Hạn tôi về con đường dốc mới
vẫn chưa giữ hẹn được một lần
sông dòng một chảy xuôi
bỏ tôi mỗi lúc mỗi xa thêm lờ lững.

3.

Sân tu viện nổi hoang lạnh nổi gai
tôi nghe ngóng mãi từ thiên thu
những ước hẹn thưa dần
ngày mai bầu trời vẫn thế
đấu tôi chẳng bao giờ trở lại.

Tiếng gõ của định mệnh thực ghê gớm
mỗi lúc mỗi nhanh thêm
tôi nào biết sẽ về đâu khi
mặt đất thâm đen
mặt biển thâm đen
mặt trời thâm đen
mặt người thâm đen
mặt định mệnh thâm đen
giao ước biển lận trong trò cười nhạo nhiều.

Phiên bản của ngày mai
hình như tôi mang sẵn số phận kẻ tội đồ
chờ phát văng hoá thân một số kiếp.

4.

Tôi chờ đợi gì khi chuyển tàu đã ra đi
trở lại bến bờ nào khi chẳng đâu là chỗ ẩn
buổi chiều sân tu viện
ơ những phiến lá từ tâm
dưới bầu trời độ lượng.

Cơn gió mùa hè

– *Viết hôm đưa tiễn linh cữu Quỳnh Giao vào lò thiêu.*

Cơn gió mùa hè thổi qua thành phố
vẳng bóng những đôi tình nhân
đàn én không về đậu trên móm đá
gác chuông trầm tư như nhớ một bóng hình.

Nắng như lửa đốt trong lò thiêu
hồn bay đâu ngơ ngác ngoài bờ bụi
thao thức một chốn về – thoảng thanh âm
như tiếng dương cầm
buông lơ những cung bậc lạ lòng mê mõi.

Cơn gió mùa hè xoay xoay bóng ảo
cát bụi dưới chân kết thành vòng tròn mệnh một
dài thiên mộng – chỉ tiếng nấc là xong
kịp không một lời từ tạ.

Khi đến bên bờ vực
trên nỗi đau phận người
niềm xót thương vì chẳng bao giờ trọn vẹn
trong lòng vẫn giấu kín một âm vang.

Một mai người trở lại
khuôn mặt thành phố đứng đưng
không ai nhớ cơn gió mùa hè cùng
lửa lò thiêu rất nóng.

Cơn mưa mùa đông

Tôi đã đi qua biết bao cơn mưa mùa đông
ngăn ngắt cánh đồng thảo băng sương phủ
vòm cây buốt nhói lá vàng
để nhận ra niềm cô quạnh bủa vây
chẳng hề có đường biên giới hạn.

Con tàu lao vào mùa đông
tôi không kịp giơ tay vẫy chào
dù không một ai trên sân ga
đứng nhìn theo tôi nuối tiếc.

Về nơi chốn nào tôi chẳng biết
chỉ thấy mịt mù trời đất cơn mưa mùa đông
núi đồi đen xám và rừng phong bung kín
hạt mưa quất lên mặt kính
những thanh âm rầu rầu hôn ám
bám chặt kiếp người.

Như tiếng gõ nhắc nhở một định mệnh oan khiên
vang vang lòng vô tận
vết thương quá khứ chẳng bao giờ lành
vẫn không buông tha bóng ma lịch sử.

Bao đoạn đường đi qua
ước hẹn tan chìm vào quên lãng
trong mịt mù kỷ ức còn lại gì
ngoài câu nói ngu ngơ
và những điều không đáng nói.

Câu hỏi ban đầu – tại sao tại sao tại sao
vẫn chưa có lời giải đáp
vẫn gây đau nhức khôn nguôi
và càng mù mờ không hiểu
khi tấm khăn liệm phủ xuống linh hồn.

Buổi sáng hồi tỉnh trong lúc mưa

Tôi hồi tỉnh. Hạt bụi mưa sất se da thịt
vòm cây phong sớm rắc nhòa sương muối
ngọn cỏ ướt nằm côi cút như ủ nổi sầu
cánh hồng nhớ bàn tay rũ chết từ đêm.

Trong nỗi mênh mông co ro buổi mai
sau cơn bệnh ký ức mệt nhoài
hiu hắt bên khung cửa con chim nào rủ cánh
thức dậy một mình tôi giữa căn phòng ám lạnh.

Không một tiếng động không cả tiếng thở dài
hay buổi tai ương đã qua
hay linh hồn tôi lạc mất chốn nào
hay tôi chỉ hiện ra như vì sao hấp hối.

Một ngày thiên nhiên không tính trước
nổi hoang mang của gã ôm đàn
dưới ngục môn
ngoảnh trông khuôn mặt
biến thành tượng đá –
nổi đau vô hạn nhưng
thôi nhé hãy để tôi trở lại dương gian.

Lấp đầy khoảng không trước mắt
sắc màu hỗn loạn
nhưng tôi biết tôi vẫn yêu người
vẫn thèm một nụ hôn ngoan ngoan
vẫn thèm làm tình dưới trăng sao thốn thức.

Chẳng nổi nhớ nào vẽ được tương lai
mặt hạ đông như phường cổ quái
tỉnh mê đều là mộng
tôi mong hạn kỳ đến chiếc cầu bạc lung linh
thanh âm thê thiết réo gọi từ đáy vực.

Thoáng chốc một thế kỷ phù vân
chấp chới mở tất những trang sử nát
xa nghe như một biển kinh
hay tiếng tru của bầy sói lạc.

Nộ cuồng như ngựa chướng
thanh thảo như cỏ cây
cũng lần hồi theo nhau
chảy xuôi ra biển cả.

Tôi mặc cả với thiên nhiên
cho tôi chén đắng
nhưng đừng bao giờ
có một ngày như buổi sáng hôm nay.

Nhìn lại trần gian

1. Nơi chốn

Tôi vẫn đi về
những đêm đất úng mưa
để thấy nổi cô độc
co ro trên vòm cây lạnh.

Tiếng đêm rả rích như
khúc nhạc đệm cuốn phim ký ức
có những cảnh đời không không gian
thời gian nào chứa nổi.

Cánh cửa tháng chạp mở toang
bên trong mộ phần sắp sẵn
cứ thế mỗi ngày tôi thu xếp đời tôi
như thể ngày mai ra đi không trở lại.

Nổi run sợ chẳng còn ghê gớm nữa
khi mặt đất phẳng lì màu đen
khối tinh cầu nhân bay
trong cuộc không trình vô tận.

Sợ hãi khi không còn sợ hãi –
không biết sợ tôi đứng đưng
ngay cả với cái chết.

Tượng đá một hôm bỏ đi
tôi ngỡ ngác hoang mang – hay bởi tôi
tội lỗi quá nhiều nên Thượng đế
ngoảnh mặt làm ngơ.

Nơi chốn nào của tôi?
biết trước không bao giờ đến
tôi chẳng cần vội vã
cứ thả nhiên đến khi
xác thân thành tro bụi.

Tôi vẫn đi về
nền đá ẩm rêu – một mình tôi chứng kiến
nỗi hoang tàn trong ngăn tim ghẻ lạnh
đời người rồi sẽ qua.

2. Tôi muốn cười vào mặt thần chết

Tôi muốn nhìn vào mặt thần chết
bóng tối đầm đẫm chấp chơi những cánh dơi
nhẹ hẫng kiếp người tôi vẫn hiểu
nhưng chén đắng đâu dành riêng một ai.

Ý niệm thời gian khởi từ huyền tẩn
sao tôi chỉ nhớ chuyện đêm qua
ký ức lục lạo lòng nhùng mớ
như kẻ trở về từ cõi mê.

Đêm hú trắng đất trở lạnh khan khốc
hoang vắng đời người chưa ghé rợn nào hơn
u ám bên bờ đòng đòng mê lộ
cổ tin đây chỉ là cơn huyễn mộng mà thôi.

Còn nữa đợi chờ nào
mỗi ngày một xa thăm
khi biết chẳng chờ đợi nào cho tôi.

Sống hối hả sống – đời người táo tác chợ sông
nắng hạn mưa dầm giắc mộng ngày trắng xóa
giật mình nhìn bóng đổ trên cát
năm tháng vụt biến như sao băng.

Tôi muốn cười vào mặt thần chết
có gì đâu ngoài cái vượt vô biên
thân lạnh trở về ấm cũng về
ngoảnh mặt nhìn từ vô hạn
không bóng người lai vãng.

3. *Bóng tối*

Ngày vật vã cơn gió chướng khung
cửa bỗng tối âm. Chào bóng tối –
tôi đợi bạn từ lâu. Một mai chúng
ta thành thân thiết sẽ hiểu ra mọi nỗi

niềm u uất của nhau và có lẽ tôi sẽ
thôi trách móc bạn tại sao cứ mãi
bủa vây tôi – chẳng bao giờ cho tôi
thấy nắng mai giòn giã ngoài hiên

cửa chẳng bao giờ thấy biển xanh
tự tình bờ cát trắng chẳng bao giờ
thấy con người tử tế với con người.

Tôi sẽ thôi trách móc bạn bởi trong
bóng tối mọi bất hạnh đều như nhau
hạnh phúc hay khổ đau chẳng mang
ý nghĩa gì đáng nói.

Tôi sẽ ngưng nguyên rửa cuộc đời
tôi sẽ yêu người hơn
tôi sẽ hạnh phúc
tôi sẽ bắt tử.

Cảm ơn bạn bởi trong bóng tối tôi sẽ
trần truồng mà không sợ con mắt nào
xoi móc tôi có thể thủ dâm nếu tôi
muốn nhưng bạn đừng hiểu lầm bởi

trong bóng tối chẳng niềm hoan lạc
nào sánh được với tự do trút bỏ mọi
hệ lụy nhân sinh và nổi sung sướng
trần trề khi tôi và bạn hoà nhập vào

nhau chỉ trong bóng tối tôi mới nhìn
thấu suốt mọi điều quanh tôi như thể
vụ trụ này chỉ là góc bàn nơi tôi vẫn
đêm qua đêm mỗi mòn ngồi chờ bạn.

Đôi mắt giếng xanh tuổi thơ

Đôi mắt giếng xanh tuổi thơ
thẳng thốt buổi sáng cao nguyên chợt tỉnh
chiêng chao ghềnh thác lở
ngàn gió quay về rừng trảng xanh
xanh cánh đồng cỏ dại
nắng hoe ươm vàng
vàng dã quỳ đầu non.

Ngày tôi xa đồng cỏ
đồng cỏ hoang vu
thời gian như vạt bụi
phủ lấp niềm vui thanh xuân
phải bước đến tận cùng bờ vực
tôi mới nhận ra trọn kiếp tro phai
chẳng còn gì ngoài một giấc mơ.

Tôi yêu giọt nước lăn tròn trên phiến lá xanh
một đêm mưa trời đất rưng rưng
tiếng hát phù trầm lay động màn sương
khiến tôi như muốn tỏ tình
vậy mà tôi ngại ngần
không muốn hỏi tên em.

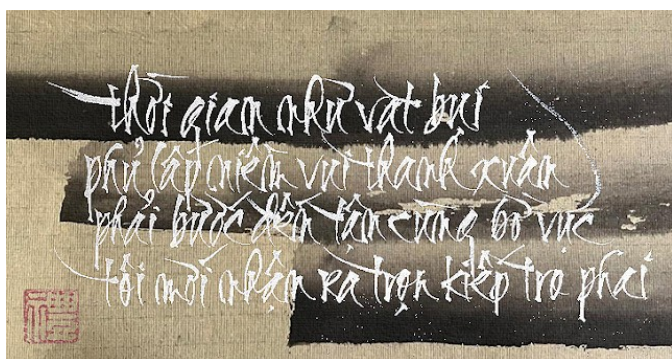
Đâu đó những giấc mơ
rớt rụng trong kiếp người
bấy nhiêu năm tôi vẫn hoàn tâm nín
tao tác một chốn về.

Tôi yêu bờ hoang cảnh vắng
cho tôi sống với giấc mơ tuổi thơ
có đôi mắt giếng xanh
ném từng viên đá cuội
vào ước vọng tuổi thông vàng.

Vết nứt thời gian nghiệt ngã
tê cứng như niềm đau lúc trở về
ký ức nao nức tưởng
mở tung bao khung cửa
nhưng tôi bàng hoàng vì tất cả
còn lại chỉ là trận bão lá đêm qua.

Tôi sợ những lần chia tay
đồng cỏ dẫn tôi đi xa mãi
mỗi ngày mỗi xa
tôi quên mất lối về
đốc bản khôn cùng dĩ vãng.

Một mai tôi nhắm mắt
chỉ xin ngọn đặng đừng tắt lịm
để tôi nhớ mãi tên người
bởi sau lần từ già
tôi biết tôi đã đánh mất
đôi mắt giếng xanh tuổi thơ.



Thư pháp NGỌC DUNG.

Lá cỏ tháng tư

Gió tháng tư như hôn lên da thịt
ngày tôi trở lại đồng cỏ hoa vàng bụi gai xanh

Trong âm vang của đất
giọt nắng thơm thơm ngọc quế
tan chảy trên những phiến lá cỏ dịu dàng.

Tất tả chú thỏ đuôi gòn vọt chạy ngang
Tôi giơ tay vẫy chào
rất mừng chú có nơi chốn để về
một cái hang đơn sơ nhưng ấm áp
có những chú thỏ con
chúm chím nằm chờ.

Cỏ lá tháng tư mơn man
Tuần trăng còn đây hãy thiết tha cỏ nhé
để bày chim tháng giêng
bay về nghiêng nghiêng cành biếc.

Chào đón mùa Xuân tới
vòm cây phong nao nức dưới chân cầu
cội thông già thanh thảo
cúi nhìn khe nước trong rộn rã reo vui.

Lá cỏ thảng tư – chỉ còn tôi với cỏ
cỏ hôn tôi tôi hôn cỏ lớp đất nâu
lời tỏ tình không cần thiết nữa
chỉ mình tôi –
tôi biết tôi yêu cỏ
bầu trời độ lượng vốn từ tâm.

Cỏ thăm thì cùng tiếng ru của đất
Nắng bỗng reo tiết điệu diệu kỳ
thời gian dao động như vết lẳng tích trầm
và cỏ trao thân cho đất.

Tôi tỉnh giấc giữa cánh đồng cỏ xanh
xung quanh vàng hoa vàng muôn điệu
như Lưu Nguyễn tôi không nhớ lối về
thiên thu một giấc mơ trên lá cỏ.

Mưa đêm tháng Chạp

Mưa – bóng đêm mù tủa con lộ đen
âm thanh nào thăm vọng
giữa những sợi tơ nước nổi.

Đòng đòng bong bóng vỡ
bước chân chiêm chao sượt trên
những ngọn băng thảo liu diu
chết giấc cơn úa sâu vụn cỏ.

Tôi run sợ trước định mệnh
khốc liệt đang bủa vây
như màn đêm trước mắt tôi
phủ lấp nhân gian
quả quyết một thời bão nổi.

Hạt nước lăn tròn dự báo
những tai ương không thể tránh
chén đắng nào cho tôi
khi tôi trút linh hồn vào đôi mắt ấy.

Hơi thở điêu linh
giữa khoảnh khắc phù du
vẫn đủ cho tôi nhận ra
dấu vết vật vờ giữa
hạnh phúc và đau thương.

Trên cả những điều to tát
trên cả cứu rỗi hay giải thoát
là sự dịu dàng còn sót lại.

Đừng đánh thức giấc mơ tôi
trong lúc ngửa mặt lên trời
hứng những giọt mưa đêm tháng Chạp
với hình ảnh duy nhất
là đôi mắt em.

Những nghịch âm thánng Chạp

1.

Sự thật là đàn cá voi chết cạn
bên bờ đại dương bao la
nhưng có hề chi đâu
bởi cùng muôn triệu điều
không hiểu khác
tôi đánh mất tinh cầu.

Đôi mắt sâu đêm kéo tôi vào bóng tối
hàng cây ngậy tạnh chẳng thể tỏ khúc nôi
rồi tôi khờ dại đánh đổi linh hồn
để lấy một câu ước nguyện
làm thân bến lạ
tôi chong đèn chờ đêm qua đi.

2.

Nơi trú ẩn đó có bóng đêm che phủ
cho tôi lắng nghe điệu hát phù trầm
nhưng sự vắng mặt kéo dài thao thiết
phía bên kia màn đen tôi không rõ là gì.

3.

Trận mưa day dứt đêm mất ngủ
tiếng gõ lên mặt kính thoi thót hồi kinh
trong bóng tối sao góc bàn này hoang vắng lạ
và tôi hình dung những giọt nước lăn tròn
chảy xuống con phố nhỏ thâm đen.

Tôi tự hỏi rồi mai người có đến
đất trời vô lượng bóng tối khôn cùng
tiếng côn trùng nỉ non bên bờ cát
cùng tiếng gió thổi thốt âm âm.

4.

Thanh âm tháng Chạp
tôi quên mất từ lâu
chỉ còn tròng cười nhiều nháo
như trêu chọc những âm hồn lưu cư.

5.

Những người đàn bà khóa thân mặt nạ hóa trang
bước ra từ bóng tối
tôi bỗng thất vọng
khi nhận ra em đứng ở hàng đầu.

6.

Chẳng hiểu sao tôi vẫn tìm về chốn đó
có gì đâu ngoài những mái nhà nâu cũ
và một mớ ký ức ngọn ngang.

Con đường lở lói thấm thương
như muốn phân trần trong ngày tang chế
điểm hẹn ở đâu khi mưa đổ ngập quan tài.

Tôi vẫn làm những chuyến hành hương bí mật
kiếm tìm những gì định mệnh khước từ tôi
trong muôn một tôi thấy một đốm lửa
từ xa trông như ánh mắt ngọn hải đăng mù.

Sự thật là tôi đã kiệt sức
và chỉ dám tiêu pha thật dè sẻn
những gì còn lại của cái gọi là tình yêu.

Một ngày cửa đóng linh hồn u hiển
nghịch âm tháng Chạp
trôi về những bản nháp thời gian
khi tôi không biết làm gì với chính tôi.

Đêm yên

Đêm yên tôi nghe tiếng
cựa mình của cỏ
trăng yên tan chảy
chan chứa trên ngực yên
hiển minh cảm giác.

Tôi khe bảo cỏ đừng lay động
cho tôi nghe
tiếng thở nổi niềm yên
cho tôi nhập
vào dòng chảy thịt da
bên giấc ngủ hiển hoà
mơ hồ như bến bờ nguyệt lạnh.

Tay gối yên tóc hương nguyệt quế
mùa nâu cũ
bóng thùy dương
bống rất quen như đã
ngủ yên từ tiền kiếp.

Đêm yên mắt khép đợi chiêm bao
và tôi chờ đợi một âm hao
phủ lấp trần gian phủ lấp chỗ nằm.

Rung rung giọt lệ ở ngăn tim
hoang bóng cơn mưa mùa trái đắng
sâu hút trên cồn đá màu sương
vẫn mênh mang một chốn về
giao kết với thời gian biển lận.

Làm sao tôi hiểu nổi
giấc ngủ của đêm yên
khi niềm yên căng dây bật đứt
bay tán khắp phương
chẳng còn một mảnh vụn
dù chỉ là cái bóng mù tằm.

Tôi muốn mặc cả với đêm yên
hãy cho tôi đầu thai
làm hòn cuội
nằm yên dưới lòng suối này
đến thiên thu.

Bởi tôi không thể dừng lại nơi đây

Bởi tôi không thể dừng lại nơi đây
để đợi chờ Thượng đế
như ba lão già ngó ngẩn ấy.

Nên tôi muốn nắm tay em
bước qua những thân gỗ mục
đi về hướng mặt trời.

Từ bỏ những con người thế gian
từ bỏ công viên với những giọt
sương mai ướt lạnh
từ bỏ con phố có bày sẻ ngủ yên.

Để về đây viếng lại
ngôi cổ mộ u hiển điêu linh
nơi người sống và người chết
cùng nắm tay nhau ca hát.

Áo đêm em khoác lên làn sa mỏng
trăng sao dạo chơi bên
dòng sông nước xuôi trầm tích.

Tôi không thể đợi chờ cái chết
bởi tôi phải đưa em về chốn đó
nơi ngôi nhà không mái
nằm ủ kín rừng mai.

Mặt đất đùn lên thành gò đồng
bao thế hệ rồi mà như
giấc mộng mới đem qua.

Em phải theo tôi về chốn đó
âm mặt âm trần gian
dù trong quan tài
côn trùng đang ní non than thở.

Đợi chờ gì
khoảnh khắc ấy
sẽ không
bao giờ trở lại.

Hãy phó thác linh hồn
vào những đốm lửa vô âm
để biết mình vẫn sống.

Có chốn nào cho ta?

Khi cơn bão đầu mùa ập tới
xao động mặt biển xám
tao tác bầy hải âu
những cặp tình nhân níu nhau
trong mưa tìm lối về.

Có chốn nào cho ta?

Gió tê lòng viễn xứ

Tôi vẫn nhớ khúc quanh thế kỷ
ba mươi năm
mà như một thoáng phù vân.

Gió tê lòng viễn xứ
gây gây nỗi nhớ
và những điều không hiểu.

Chỉ còn mớ ký ức thảm thương
làm hành trang cho những
chuyến hành hương tuyệt vọng.

Nào biết có một bến bờ
bên kia vùng đất khô gió lạnh.

Trong giấc mơ những năm tháng lưu đày
tôi nhận ra nỗi đau tủi nhục
của kẻ sống trọn kiếp trong bóng đêm.

Những viên đá cuội

Tôi khước từ lời mời mọc của thời gian
về đây làm bạn với những viên đá cuội
những viên đá cuội có linh hồn
chờ đợi ngày hóa thân làm thiên sứ.

Dưới những vì sao đêm thỏn thức
cho tôi ảo giác ảm áp của sự vô về.

Những chuyến hành hương bí mật

Nhớ bàn tay mềm
ánh đèn đỏ nhấp nháy
của chiếc xe trước mặt
anh lái cẩn thận
đừng vừa lái xe vừa sờ đùi em.

Tiếng thở hổn hển
giữa những nụ hôn tham lam
xung quanh trở thành mờ tối
mùi tóc ngai ngái
phong vị của tiếc nhớ hay lãng quên.

Tháng ba, hãy trôi đi

– *Viết đêm Cao Xuân Huy trút hơi thở cuối.*

Tháng ba đỉnh trời toác máu
lũ kên kên chao chiêng
mùi tử khí trào dâng
tháng ba xác trẻ và người già.

Nằm bên nhau thanh thản nghe gió vi vu
bờ lau Cửa Việt sóng bủa lớn
nuốt chứng –

Thành phố lạ, biển đen không đâu là nhà
tên tuổi lãng quên như râu tóc
bản nháp cuộc đời viết mãi chưa xong.

Đêm trở mưa, đi về như cơn mộng
rượu đỏ máu bầm cứng thể thôi
ngan ngát hoàng lan chờ bên khung cửa.

Chua xót viên đạn cũ còn sưng vết thương
tháng ba trở về bờ cát đỏ
tháng ba trôi đi như ngàn sương.

Lạ thổ nơi lạ cả tình
bên kia núi còn nghe đồng vọng
u uất đêm trăng –

Chờ ngày hóa thân
cõi lạ vừa nằm xuống đã thấy biển xưa
cát trắng mái nhà nâu hàng dừa.

Hãy trôi đi tháng ba.

Surrender to the Waves in March

March, the heights of heaven are
the shade of blood,
And vultures strike the knell,
a spreading pall of death,
March, the corpses of the young and old
Lie cold and still together listening
to the whistling wind,
Along the reedy bank of Cửa Việt,
the waves emit a roar;

Strange towns blackened sea
nowhere can be called home;
Names and deeds are lost like wisps of hair
The draft of life could never be finished.

Night descends, and rains
pour down as in a dream
The wine is red, the blood adheres,
there's nothing to be done;
A haggard yellow orchid waiting by the gate.

The bitter bullets of the past
still swell our wounded flesh.
March returns to red and sandy shores,
March drifts off like mountain mist,
The soil strange, the resting place all strange

Beyond the peaks one hears the caves still roaring
Dull and dark at night beneath the moon –

He sees approach the day his flesh will
change to ash

He lies in realms all strange and

sees the former sea,

The sand all white,

the houses browned with coconuts,

Oh March, carry him away.

(English translation by Dr. Eric Henry).

Chùm thơ lập xuân

– Ghi vội những lần lên chùa thắp nhang cho
Cao Xuân Huy.

1.

Ông ngồi trên kia
tôi đứng dưới này vái lạy
chợt thấy muôn triệu điều không hiểu
nhưng hiểu ra cũng chẳng để làm chi
lặng lẽ vũ trụ quay đều
vòng quay vô chung vô thuỷ.

2.

Lên chùa ăn bát cơm chay
chợt nghe tiền kiếp chật dày thời gian
một mai về với mây ngàn
chỉ xin nhớ chút dịu dàng của nhau.

3.

Lên chùa ăn bát cơm chay
hỏi han mới biết nợ vay kiếp người
rồi đây như chiếc lá rơi
hạ đông ngọn cỏ dậm khơi ảnh nhòa.

4.

Giọt lệ khóc cho ông hay cho tôi những
kẻ đứng chông chênh ngoài thế kỷ
ruồng rẫy cát bụi cũng chẳng có đường về
người chết thành tro
kẻ sống vô thường trụ
tít tắp bãi cỏ xanh bên kia bờ cát lờ
một đoá ưu đàm nở lẻ loi.

5.

Rêu phong những phiến đá nằm sau chùa
mừng rỡ chào đón tôi
ồ không dám
tôi chỉ là gã học trò
đến đây xin các ngài chỉ bảo.

Các ngài có mặt trên mặt đất này
bao nhiêu triệu năm rồi
loài người chúng tôi làm sao bì kịp
tôi sẽ lắng nghe – vâng sự lặng thinh của đá
là lời nói chân tình nhất tôi từng nghe qua.

6.

Hạt cát tôi về đứng giữa đường
ông đi cố nhớ bấy tình thương
trăm năm thâm tạ chùng như mỗi
vạt nắng bên triền chảy cồn sương.

7.

Hạt nước lăn tròn những nhiều nhưng
chiêng chao biên vực cửa vô thường
chạnh thương phù mộng chiều đông tái
ngoảnh mặt khuất chìm biển tà dương.

8.

Những con đường phía trước
có gặp gỡ nhau không
đằng sau mưa vẫn đổ
trên cõi thăm vô cùng.

Ở góc trời tịch lặng
trái tim này từ bi
ai về từ đỉnh ngọc
cho ta gửi lời thề.

Tháng năm trôi nguyệt ngã
núi đời nặng hai vai
gió giục hồn cô đảo
quán trọ thức đêm dài.

Những điều không muốn nhớ
cứ vẫy búa một đời
kiếp sau làm giống hổ
trong rừng mà chạy chơi.



Thư pháp NGỌC DUNG.

Bóng tối

Đường em đêm lầy trơn. Bóng tối
chụp lên vai mù tủa con lộ đen
tôi bắt gặp tôi lần mò giữa
hố sâu mê hoảng. Trước mặt
những con đường vun vút về đâu.

Gió quất ngang mặt. Tóc rũ thẳng
hạt mưa chấp chới dưới mái hiên
em ở trong kia đèn thấp đỏ
tôi đứng ngoài này bóng tối âm.

Bóng tối như đất trời vô lượng
bóng tối niềm cô độc
như dao ngọt chém ngang.

Bóng tối tôi đắm đắm. Và trong đó
mọi bất hạnh trở thành
định mệnh của nhau
khoảng cách nghìn trùng
khác gì đâu với cận kề gang tấc.

Em hãy thiết tha với cuộc sống
như thể sáng mai thần Atlas
ngủ quên để khối tinh cầu này
giạt về cõi huyền tần xa xăm
nơi đó bóng tối đời đời
và tình yêu vĩnh cửu.

Tôi buông vào bóng tối em
những bước lầy trơn nghiệt ngã
trong bóng tối em tôi nằm im
nghe tiếng tim mình thông thả
bởi tôi biết đó là
mộ phần tôi được tiên tri.

Ba gốc sồi của tôi

Mỗi khi cần thư giãn tôi hay lên
thăm ba gốc sồi nằm vạm vẹo tỏa
bóng mát lưng triền đồi sau thành phố.

Gió thánh ba mơn man, cỏ non và
hoa dại vàng hớn hở lơn tơn.

Cây sồi sừng sững uy nghiêm trong
nắng xuân. Trông nó như nhà hiền
triết nhìn cuộc sống chảy trôi mấy
trăm năm dưới mắt mình. Lớp vỏ

sần sùi ghi dấu bao biến động vận
mệnh con người. Và cả vũ trụ này.
Nó yên ả quá – những cành
khô cong queo hạ đông u mặc.

Nó cho tôi cảm giác dẫu nghìn năm
nữa thì cũng ngần đấy chuyện mà thôi
chẳng có gì khác lạ vòng quay đất trời.

Tôi học được bao điều từ cây sồi – nó
là người bạn thân thiết, người thầy
đạo hạnh không bao giờ biết giả trá
hư ngụy, khác hẳn những con người

trần gian tôi quen biết. Tôi thương quý
ba cây sồi vô cùng vì thế tôi đã buồn
bã tiếc nhớ khôn nguôi khi một hôm
người ta đem xe ủi đất lên dọn sạch

ngọn đồi. Thế chỗ ba cây sồi giờ đây
là dãy nhà ngói đỏ có những con người
mặt trắng sống bên trong.

Khi gió Santa Ana lên tiếng

Mười bận mỗi năm tôi làm chuyến du hành từ sa mạc đỏ rất luồn lách qua khe núi vượt rừng lũng xanh và thoát ra biển khơi. Dân dưới phố

nóng bức oán trách tôi đủ điều. Lạ thật đám dân này, tôi đã có mặt nơi đây từ khi tổ tiên họ còn lom khom đi mót lượm đồ ăn trong rừng

già Phi châu, không, trước đó nhiều, khi loài khủng long còn gặm thét trên mặt đất, không chừng khi loài cá mới mọc chân xệch xạc bước lên bờ.

Tôi không hề mời mọc họ đến đây để biến nhà tôi thành bãi rác. Họ tranh nhau từng lời nói miếng ăn và khi cần giết chóc họ đem bom đạn ra tưới lên

kẻ khác miệng không ngớt nhân danh những lý tưởng cao cả. Tôi thật không hiểu nổi đạo lý loài người. Họ luôn miệng mắng nhiếc tôi, đổ thừa tại tôi nhà họ

cháy (mà không hề thú nhận chính họ
là kẻ cầm mỗi lửa đi đốt cánh rừng).
Có đám nhi nhô băng nhắng còn so
sánh tôi với gió Lào. Tôi chưa từng

gặp người anh em đó của tôi bên
kia bờ đại dương nhưng tôi biết chúng
tôi là những đứa con chân chính của
Thượng đế. Khi mặt trời này bùng nổ

vào ngày cuối, chỉ còn chúng tôi cùng
nhau vi vu trong bóng đêm huyền tẫn.

Loài người lúc đó thật sự đi vào lãng quên.

Chi chi chành chành...

Thôn đông mở quạ rậm rì
ủ ê chẳng đặng bỏ đi không đành
tóm con chi chi chành chành
đem về lột xác cái đanh râu râu.

Hạ là tháng hạ mưa ngâu
đành hanh bỏ củi xỏ râu thằn lằn
xương xa mát lạnh tiền căn
ngày nhàn hột lựu đêm nhàn hột le.

Bước qua nắm cỏ sè sè
vén quần tận bẹn mặng hoe hoe vàng
cứng đòi học thói làm sang
bán thân từ độ hai hàng râu ria.

Nhớ làm chi chỉ trật trà
kêu nhiều cũng chỉ chầu rìa mà thôi
hôm nao theo nước về xuôi
la vang một tiếng lạnh đòi không hư.

Mười bài hài cú chiều cuối năm

1.

Chiều cuối năm ngồi chờ
chuyến xe mãi chưa về bến đậu
chú sẻ gương mắt nhìn.

2.

Chiều cuối năm xuống phố
rừng người chẳng nghe ai nói năng
chỉ thấy hình với bóng.

3.

Chiều cuối năm ra biển
biển âm âm u mặc nỗi niềm
dưới chân đùn ụ cát.

4.

Chiều cuối năm lên đồi
nhìn mây tím vờn quanh rừng trắng
lặng thính âm nhạc xanh.

5.

Chiều cuối năm phân vân
không biết làm sao cho hết kiếp
vàng trăng non vừa nhô.

6.

Chiều cuối năm nhớ mưa
mùi cỏ ướt đồng dền sương khói
thủ thi vạt đất nâu.

7.

Chiều cuối năm ước hẹn
bóng đổ dài tường gạch hanh hao
ríu rít chim về tổ.

8.

Chiều cuối năm nói thầm
đóa môi đắng xin làm kỷ niệm
ký ức chợt ùa về.

9.

Chiều cuối năm thơ thẩn
hạ đông thời gian đỏ tím vàng
màu quan san chiếc lá.

10.

Chiều cuối năm mình tôi
nơi góc đời lãng quên hiu quạnh
ánh tà huy hương lay.

Tháng tư, chim én

1.

Chim én tháng tư liệng
xập xòe mái ngói giáo đường cổ
rưng rưng vũng nắng xuân.

2.

Tụ lại bầy én non
ríu rít khung trời kỳ thú lạ
mây tích lững lơ trôi.

3.

Bờ tường thành phế tích
xa lắm rồi một vệt duềnh quỳên
côi sinh hiện đã là.

4.

Đưa tay che mắt nhìn
không đâu là bến bờ thường trụ
tâm một niệm lặng im.

5.

Tháng tư chim én về
từ muôn trùng xứ lạ reo vui
ta vẫn lầm quy lộ.

Chùm thơ tháng Năm

1.

Tháng Năm tôi ngỡ tháng Mười
đầu chân tao tác một đời hợp tan
bạc đầu giấc mộng miên man
gió xô nước lũ cũng tàn xiêu thôi.

2.

Tháng Mười tôi ngỡ tháng Năm
ngỡ chuông tịnh độ trăng rằm ngoài hiên
hồn quạnh quẽ bóng tịnh nhiên
một thiên phù mộng chưa quên – cũng đành.

3.

Cảm ơn trời đất có em
cho tôi vẫn thấy êm đềm trăng sao
buổi tao ngộ biết ngày nao
trăm năm dẫu có thể nào cũng vui.

4.

Hiu hiu khói sóng chiều vàng
chân tâm rớt lại còn mang lời thề
núi ơ ta cũng muốn về
ruộng xanh dẫu vẫn não nề trông sâu.

5.

Nằm nghiêng ngắm mảnh gương trong
nghe trong tịch lặng mấy vòng tiêu tao
đường trần đã hết lối vào
vọng từ cõi mộ lao xao tiếng cười.

13 Bài HOKKU: Giọt Thu

1.

Cành táo oằn oài ngã
Sẻ nghiêng đầu
Giọt Thu lặng lẽ rơi.

2.

Sân nhà cũ
Gió bật – lá phong đỏ hiên sau
Lặng im bờ tường rêu phủ.

3.

Mưa xóa nhòa ô kính
Cắm chướng và thực dục
Cắm cắm trong màn đêm.

4.

Gió mùa Thu
Lên qua khung cửa hẹp
Dừng lại chân giường.

5.

Mây đùn bia mộ xám
Lũ nhận bay đã xa
Mưa trong chiều ảo vọng.

6.

Tiếng mưa gõ đều đặn
Lên mặt kính cửa sổ
Thi thoảng có tiếng – chíp.

7.

Mưa nơi này
Mưa Hà Nội
Một ngàn năm – mùa Thu

8.

Tảng đá vườn sau nhà
Vì sao mi khóc?
Ôi mưa Thu.

9.

Cây ổi sau nhà
Ra hoa ra trái
Mưa Thu ưu ái vỗ về.

10.

Băng thảo ú dột
Cựa mình bên phiến đá
Ẩn nhẫn đợi chờ.

11.

Vần vũ đám mây dị hình
Xao động góc trời
Trận bão lá.

12.

Hãy kêu lên thật to

Chú ếch bạn tôi

Mưa trong lòng trần thế.

13.

Duênh nước tràn về

Cơn lũ một đời

Nước nước nước.

10 Bài HOKKU: Tháng Chạp

1.

Tháng Chạp

ngày thoi thóp

vòm phong rú rượi bóng hương khô.

2.

Tháng Chạp

đàn chim thiên di xuôi nam

để lại đêm tối trăng cùng tiếng hát nỉ non.

3.

Tháng Chạp

mưa ký ức

vấn dội về tầm tã những hoài vọng tang
thương.

4.

Tháng Chạp

giọt lệ nóng lăn tròn những nhiều nhưng

lời ai điệu không đủ tỏ khúc nôi ngày chia
biệt.

5.

Tháng Chạp

bóng tối chưa quen mặt trần gian

đã vội vã biệt mù trong huyền tẩn.

6.

Tháng Chạp

tiếng núi ngàn gió chướng
gào rú trong đêm thâu. Vật vĩa.

7.

Tháng Chạp

không hện cùng tan biến cả
chỉ còn những đám mây trắng lững lờ trôi.

8.

Tháng Chạp

ôi mưa mau
chỉ đủ run bờ môi ướt.

9.

Tháng Chạp

chỉ còn ta ở lại bên hiên vắng
ngậm ngùi chợt nhớ lại thêm một lần tiễn biệt.

10.

Tháng Chạp

bàn tay tê cóng
lần mò tìm một lối về u cư.

10 bài HOKKU: Xuân

1.

Tầm xuân một nụ hé

Sương mướt đêm hôm vũ mộng

Long lanh hạt nước tròn.

2.

Vú xuân mây mảy

Đóa hương phong nhị hờ hênh

Ngẩn ngơ hồn bóng quế.

3.

Giấc mơ xuân u hiển

Trời xanh và đá vàng

Góc buồn lệ nhỏ tan.

4.

Bồn bề xuân khóa mộng

Không thấy nàng bên trong

Một mình ta lưu cư.

5.

Xuân tiêu nhất khắc

Một cơn gió thoảng qua

Ngọn nến chừ muốn tắt.

6.

Mưa xuân vùn vi hạt
Tơ trời mong manh lắm
Vân mòng làm sao rồi.

7.

Ngờ cõi này không thực
Ta nương nấu xuân miên
Chỉ thấy hoang cổ mộ.

8.

Xuân tàn trên hoa tàn
Năm cỏ huyên còn nhớ
Một đời người đã qua.

9.

Nhớ xuân trong cổ tích
Bên kia giếng bờ bụi
Bóng hình chẳng còn ai.

10.

Xuân khứ... Ừ, biết rồi
Thôi thôi, đừng nói nữa
Nói nữa cũng vậ thôi.

Nghìn thu từ độ

1.

Giật mình tiếng khánh nhẹ khua
ngắn ngơ chiếc lá chuyển mùa bay sang
duền duyên bóng động hai hàng
nghìn thu từ độ vẫn bàng hoàng trôi.

2.

Nghe trong cô quạnh tiếng mưa
rơi thềm vào những bến bờ mù tăm
rừng xưa lở hện trăm năm
ngoảnh trông mộ chí chỗ nằm mộng dư.

3.

Chỗ sâu có vũng nước xanh
hai đầu khuya trắng vin cành trộm xem
từ khi nhật được bóng em
tôi đêm áo trắng dưới rèm ngủ quên.

4.

Trông ra bờ bụi còn sương
từ trong cô tịch cuối đường vô âm
đòng đòng một dải mưa dầm
đau đau vạt cỏ âm thầm nước non.

5.

Trăng ma mộ khép ơ hồ
biển xanh đi biệt biết giờ nơi nao
từ đây cất một tiếng chào
vọng về cõi ấy buốt vào nghìn thu.



Phan Chánh Khánh.

Trang trước: *Tranh Phan Chánh Khánh với nhan đề Phế tích của ảo ảnh. Họa sĩ Phan Chánh Khánh đã lấy cảm hứng từ tập thơ để thực hiện bức tranh sơn dầu này năm 2019.*

The Landscape of Forgetting

Once upon the time, I was here
the land of many legends and myths
piercing through history like a raging arrow.

Somewhere under the scorching sun
standing still like a fool, the perfect outcast
looking for a perfect return in the dust-riddled city.

Treacherous and excruciatingly hard life seems
whirling in a frenzied circle just like anywhere else
on earth,
but so astoundingly I remain untouched – for
reasons I cannot fathom – as if my existence were
trapped in a boundless dimension.

In vain I try to recall your name
not even a slight trace of memory
reappearing from that long forgotten past.

Into the gigantic void my thoughts dwindling
this is the landscape of forgetting
just in time someone kindly reminds me the truth,
like a daydream idling.

Sir, history has no place for you here.

Miền lãng quên

Xưa kia, ta đã ở đây
miền đất của bao huyền thoại và truyền thuyết
xuyên qua lịch sử như mũi tên mãnh liệt.

Đâu đó dưới mặt trời rất bóng
đứng lặng ngây hệt một gã khờ,
kẻ bị bỏ rơi
kiếm tìm sự trở về tuyệt hảo
nơi đô thị đầy bụi bặm.

Nghiệt ngã đớn đau và bất trắc
cuộc sống dường như xoay vần
trong vòng quay điên cuồng,
cũng giống trên trần gian bất cứ nơi nào
nhưng kinh ngạc sao vẫn còn ta nguyên vẹn –
bởi những lý do ta không thể tìm ra –
như thể sự tồn tại của ta bị mắc kẹt
ở một chiều kích khôn cùng.

Trong vô vọng ta gắng nhớ tên người
chẳng có ngay cả một dấu vết
ký ức mong manh
tái hiện từ dằng dặc quá khứ nhẹ tênh.

Nỗi trống rỗng lớn lao ý nghĩ của ta hao mòn
đây miền lãng quên
vừa đúng lúc ai đó tử tế nhắc nhở ta sự thật,
như giấc mơ ngày trôi đi hờ hững.

Thưa ngài, nơi đây lịch sử không có chỗ cho ngài.

(Bản Việt ngữ: Nguyễn Bảo Chân dịch.)

Song of the Night

The sleepless nights, the pain
goes on like the snake
slinking in the woods.

For my faculty would become what I don't know,
that stupid duplicitous body
I just want to throw away.

Pain pain pain but I just can't howl like a dog,
not faulting God for making me what I'm,
not blaming Him for forsaking a paltry mortal.

I hate the sound of the ticking clock,
no sound more irksome
in the heart of the night.

But listen. I also hear the pipes clanking,
the termites having a feast somewhere,
the fridge gasping for some air,
like a concerto by that exasperating man Béla
Bartók full of rage
or something out of this world.

Oh! How bizarre that would make me think
about all the voices I could not bring myself
to admire and love.

The murmur of the creek,
the wind wailing from some places afar.
the raindrops on the window-panes
like that piece of music that Chopin wrote
or the moaning sound of the woman
whose naked body I amuse myself.

How many voices have escaped me?
The song of the night.

Only at this moment
in the bitter clarity of the night when
pain overcoming my dull-witted nerve
do I fully realize the true worth of life.

Bài hát trong đêm

Những đêm thức trắng, cơn đau
âm ỉ như rấn len lỏi trong rừng.

Khi năng lực mình biến đâu không biết,
cái thân thể trắc nết ngu xuẩn này
tôi muốn vứt cho xong.

Đau đau lắm nhưng tôi không thể tru như chó,
không trách Thượng đế đã làm tội tình tôi,
không oán Ngài đã bỏ mặc
một đời tàn vô nghĩa.

Tôi ghét kinh tiếng tích tắc đồng hồ,
không âm thanh nào đáng bực hơn
trong đêm thâu.

Nhưng nghe này. Tôi còn nghe tiếng ống sắt
rõn rảng,
tiếng loài mối yện tiệc đâu đó,
tiếng hỗn hển máy tủ lạnh lấy hơi
nghe như bản hợp tấu của cái ông Béla
Bartók lúc nào cũng lên cơn phẫn nộ
hay cái gì lạ hoắc đâu đâu.

Ồ! Lạ sao điều đó cũng làm tôi nghĩ đến
tất cả những thứ tiếng
tôi đã không sẵn lòng yêu mến.

Tiếng suối chảy róc rách,
tiếng gió than vãn xa xăm.
tiếng mưa rơi trên mặt kính cửa sổ
như một khúc nhạc mà Chopin đã viết.
hay tiếng rên của người đàn bà
mà thân thể trần trụi cho tôi tìm lạc thú.

Còn bao nhiêu thứ âm thanh đã vượt thoát
khỏi tôi?
Bài hát trong đêm.

Chỉ ngay phút này đây
trong đắng cay nhận thức
khi cơn đau trấn áp thần trí u mê của mình
tôi mới nhận chân giá trị cuộc đời.

(Bản Việt ngữ: Bắc Phong dịch.)

Spring in San Juan Capistrano

The perfect sun standing still in late afternoon
out of nowhere a plethora of swallows
converging on the hanging cliffs.

Locked in an aimless dance – the sky
swirling at vivace tempo it must be
the end of a long journey.

Thousands of miles, perhaps. Crossing
countless borders, never look back
with no limit in sight.

Their songs steadfast, joyful and capricious
like the sound of children playing in the park
that no music note can capture.

Merging with nostalgia – the sea is vast as ever
I suddenly recall this strange landscape
and you're not here.

Mùa xuân ở San Juan Capistrano

Đứng lặng trong chiều mặt trời tròn vẹn
đàn én oà ra từ đâu
đổ về cheo leo vách đá.

Cuộn chặt vào vũ điệu băng quơ – bầu trời
quay cuồng nô nức nhịp hẳn là
đã cuối chặng đường xa xôi.

Có thể rằng ngàn dặm. Vượt qua
vô vàn biên giới, không hề ngoái lại
chẳng ranh giới nào trong mắt.

Những khúc ca không dứt, hân hoan và bất chợt
như tiếng lũ trẻ nô đùa trong công viên
chẳng nốt nhạc nào ghi được.

Hòa cùng nuôi tiếc ngày qua –
biển cả mệnh mang như tự bao giờ
khi ta chợt nhớ ra xa lạ cảnh sắc này
và không có em ở đây.

(Bản Việt ngữ: Nguyễn Bảo Chân dịch.)

A Shadow in the Sky

I love the shadows of clouds traversing
over a calm sea, spinnakers silhouetted
in the blazing horizon.

Like looking at a Levitan, no need for me
to die to experience eternal peace. (Someone
told me eternal peace means death.)

Clouds have endless shapes and forms.
People gave them names – cumulus is one
name stuck to my mind.

What a dreadful idea for clouds are no longer
clouds if they're tagged, like you and me
in this monstrous concentration camp we call life.

And clouds are something we can share
no matter where you are on this earth. A perfect
gift from God I tend to forget oftentimes.

Call me a fool. Yes, that is me when I tell
you I saw a sylph in the cloud flying over
my head this afternoon.

Bóng mây trên trời

Tôi yêu những bóng mây vắt ngang bầu trời
trên mặt biển lặng, những cánh buồm
tam giác in bóng nơi chân trời rực sáng.

Như ngắm một bức tranh của Levitan, không cần
tôi phải chết mới được nếm trải niềm yên bình
vĩnh hằng. (Có người bảo tôi yên bình vĩnh hằng
có nghĩa là chết.)

Những áng mây mang vô tận dáng vẻ hình hài.
Người ta đặt cho chúng những cái tên – mây tích
là một tên bám trong đầu tôi mãi.

Thật là một ý tưởng đáng sợ bởi mây không còn
là mây khi chúng bị gán tên, cũng như em và tôi
trong thứ trại tập trung góm ghiếc này mà chúng
ta gọi là cuộc đời.

Và những áng mây là thứ chúng ta có thể chia sẻ
với nhau bất kể là em ở đâu trên trái đất này. Một
quà tặng tuyệt hảo từ Thượng Đế mà tôi thường
quên khuấy.

Cứ gọi tôi là anh khờ. Vâng, chính là tôi đấy, khi tôi nói với em tôi đã trông thấy một tiên nữ trong bóng mây bay ngang qua đầu mình chiều hôm nay.

(Bản Việt ngữ: Hoàng Ngọc Thư dịch.)

Ten Haiku's for Mariko Uchida

1.

When I heard of the earthquake
first thing that came to my mind
was your name.

2.

Long forgotten name
buried under the gravity of time
suddenly exploded.

3.

The carnage you witnessed
only deepening your heart
with tender love.

4.

Time over time
I came to realize that sometimes
tragedy can be a gift.

5.

In pain thinking of you
immeasurable pain
As it all came to past.

6.

Hold on as a being
a nanosecond is like eternity
subsisting crudelis.

7.

They told me hope
can lift up your spirit
abyss I've already seen.

8.

Darkness is good
it helps not knowing the signs
between agony and joy.

9.

Mariko Uchida
the kind heart I knew
beautiful as a snowflake.

10.

Mariko Uchida
whose face I recalled in vain
whose name just vanished.

III. Con nước vô danh

*Ta trông gió đực biên thùi xám
Khách lữ ta về sa mạc xanh
Yên ngựa đã mòn bao trạm vắng
Quán trọ hời con nước vô danh
– Sư Huyền Không¹*

*Trong số những bài thơ làm từ 1980 đến 1995, tôi chỉ
nhặt lại được trên bốn mươi bài lục bát bốn câu mà tôi
gom lại đây như những biển tấu trong một bài thơ dài,
và đôi ba bài thơ vắn, như chứng tích một thời tập tễnh
dệt mộng thơ ca. Có đôi câu được nhà thơ Hoàng Xuân
Sơn gọi là thần cú (một điều tôi không dám nhận) bên
cạnh những câu ý tứ tầm thường câu cú non kém. Ghi
lại đây để nhớ cảm xúc một thời của mình,
dẫu không sâu sắc miên trường nhưng
cũng là một phần tim óc.*

¹ Chỉ biết tác giả bốn câu thơ này là sư đệ của Tỳ kheo Tịnh Đức, tu chùa Huyền Không.



Duy Thanh [1931-2019].

Con nước vô danh

1.

Qua sông tóc đẫm hơi sương
nghìn cây trụ lá cuối đường đổ xiêu
trong đôi mắt có rừng chiều
trong mênh mông có tiếng triều triều dâng.

2.

Tiếng đêm giao bóng trăng ngàn
nụ hoa chớm nở đã tàn canh thâu
buông tay lỡ nhịp dạ sầu
bơ vơ một nỗi tìm đâu quê nhà.

3.

Biển sâu vốn rất vô tình
ba xuân một nắm cỏ xanh nào ngờ
mấy mươi năm vẫn đứng chờ
chờ ngày trở lại bực thờ khói hương.

4.

Hoa đêm trắng nở đầy sân
miên man những lớp sóng gần vây quanh
có giọt nước mắt rơi nhanh
bên kia phần mộ đã xanh cỏ rồi.

5.

Chiều rơi heo hút cõi ngoài
xa im vết máu vạch dài trời tây
thấp vàng bóng núi ôm mây
dấu nguồn xanh thắm ngập đầy cõi trong.

6.

Nao nao nước chảy hai dòng
qua sông mới tỏ nỗi lòng người đi
thương con chim lạc lối về
giữa đồng hoang lạnh nã nề khói sương.

7.

Thư em viết có niềm vui
sao tôi chỉ thấy một trời tang thương
có em tóc lấm bụi đường
tay ôm tay rách dậm trường nuôi con.

8.

Bao nhiêu năm ở nơi đây
tôi yêu bóng tối phủ đầy quanh tôi
niềm ngờ vực nổi đơn côi
tôi ôm ngủ miết một đời phù vân.

9.

Sông tôi một nhánh khô dòng
bờ chênh thác ngọn đổ vòng chân mây
mai em còn nhớ về đây
xin đem chút nắng phủ đầy sông tôi.

10.

Sáng ra thấy tóc chắm vai
chợt hay năm tháng đã dài đời nhau
dặm trường nhớ buổi mưa mau
xót xa ngày muộn trước sau – thôi đành.

11.

Xin cho một khoảng trời xanh
dấu không tri kỷ vẫn quanh nỗi buồn
xin cho một góc trời gần
dấu không duyên nợ vẫn cần vòng tay.

12.

Tôi đem giú chín trái xanh
tôi xuân trái nở bên cành đông mai
em đừng cửa đóng then gài
tôi xuân đứng ở hiên ngoài chờ em.

13.

Sương bay lả tả đầu ghềnh
tôi xuân gác trọ lênh đênh nửa đời
bờ thu áo trắng tro phai
bài ca nội cỏ âm dài tang mây.

14.

Nghìn con nước chảy quẩn quanh
đời quay lưng lại nên đành bỏ đi
còn tôi với Phật u trì
lãng nhãng tôi nói từ bi Phật cười.

15.

Xòe tay năm ngón còn nguyên
còn tôi chén đắng lời nguyên thất sơ
bấy nhiêu năm vẫn còn ngờ
như người tử tội ngồi chờ hồng ân.

16.

Người đi cỏ mọc vườn xưa
ta về đốt lửa thấy thừa bát canh
ngày chim rải cánh lia thành
vết thư hương cũ vàng duềnh quỳên soi.

17.

Bao kỳ nguyệt lặn bến chờ
quanh tôi nước vẫn thờ ơ chảy hoài
đứng đây không biết đón ai
nhìn theo chiếc bóng đổ dài triền sương.

18.

Thấy con chim lạc giữa trời
mà thương tóc mặn một thời chưa phai
trước sân không biết chờ ai
ánh tà soi bóng cỏ dài vàng pha.

19.

Còn mình ta đứng giữa trời
nhìn con nước chảy cát phơi hai dòng
bến bờ nửa mảnh thu phong
cũng tàn xiêu cả rêu rong ngập hồn.

20.

Từ hôm khóe hạnh truân chuyên
bổng thương mái lạnh trăng huyền chìm sâu
một lần lỡ buổi đưa nhau
từ đêm mưa bạc thu sau vẫn chờ.

21.

Người đi theo bọt sóng đưa
ta về ngô vắng nắng lúa thưa vàng
như thiên phù mộng bàng hoàng
chiếu chấn sách vở ngồn ngang trăm chiều.

22.

Ngăn tim giấu nỗi bơ vơ
mắt căng bật máu còn ngờ rượu cay
đời như cuộc chợ trả vay
trăm năm còn lại một ngày cũng vui.

23.

Sáng ra trời mở thênh thang
cánh hoa rất nhẹ nở vàng nắng xuân
áo em tuyết bạch giá ngàn
tà e ấp khép tà vân về chờ.

24.

Xuân em thức tự bao giờ
xuân tôi như vệt bóng mờ vệt qua
vườn em một nụ thiết tha
giấu riêng gói mộng cỏ hoa ngậm sâu.

25.

Xuân xưa cô nhỏ thương anh
trong phong giấy đỏ đựng tình trúc mai
xuân nay cô nhỏ thương ai
mà sao tóc rối bay ngoài song thưa.

26.

Xuân xưa cô nhỏ đi chùa
dài tơ khếp nép gió đùa tàn hoa
hồn ai rụng giữa giang hà
tình xanh quỳên niệm trên tà áo mơ.

27.

Đêm xuân em ngủ được không
có buồn khăn lụa áo hồng nệm hoa
còn tôi quên lối về nhà
vào chùa mách Phật em xa tôi rồi.

28.

Nửa đêm nghe tiếng chim kêu
ngỡ trắng trở giấc hồn xiêu lạc về
chim ơi dấu nhặt câu thề
điều linh nước bạc lòng quê chẳng tà.

29.

Nửa đêm còn bó gối ngồi
nghe con đẽ gáy mà ngùi ngùi đau
thương sao tiếng hát ngàn sau
đọc trang khuyết sử nát nhàu tâm hư.

30.

Đầm sương rơi rụng mang mang
uống cơn phù mộng mơ màng chốn duyên
mai ta bỏ núi xuống thuyền
chân tâm rớt lại chưa quên lời thề.

31.

Ra sân thăm nụ hoa quỳnh
quỳnh rơi trên đá lặng thình nguyệt tà
lấy tay vuốt mặt cầm hoa
khói sương bỗng dậy che nhòa tâm tư.

32.

Nửa khuya tỉnh giấc chốn nào
duền quên bào ảnh xôn xao dậm dài
giấu đi những vết tàn phai
còn dư một cõi lạc loài đời nhau.

33.

Nửa đêm hoa rụng hiên nhà
vòm đông ngậm hạt trăng tà kêu sương
ngoảnh trông tàn ngọn thiên hương
còn ngờ giấc mộng cuối đường vô âm.

34.

Xưa chim bỏ tổ trên rừng
về xuôi biển lạ ngập ngừng rêu rong
chim nay chết rử bờ sông
dài mây nghiêng ngọn cỏ bông đứng đưng.

35.

Núi hoang gió phủ tàn xiêu
bống thương tóc rối phiên chiều bơ vơ
chờ nhau hoa nở bao giờ
buồn con nước chảy ngược bờ chim bay.

36.

Từ hôm mưa trở đòng đòng
dấu nguồn ân ái trăm dòng đã xa
hiên sau nở một nụ hoa
thấy thương nhành cỏ phôi pha ráng chiều.

37.

Mưa trên những vòm cây xanh
hai ta lính quýnh chạy quanh tìm đường
đường xa mắt khép trời sương
đường gần mắt mở ta đường lạc nhau.

38.

Xin em một đóa hương may
dấu tiền kiếp chẳng có ngày ăn năn
đêm em ngủ không đắp chăn
bóng tôi sa xuống muốn nằm bên em.

39.

Xanh xanh biển xanh một màu
nhẹ êm như những con tàu viễn du
trong tôi đợt khói xa mù
theo làn mây trắng thiên thu mộng vàng.

40.

Vèo bay cánh nhận mù khơi
còn ta lấy mảnh mây trời làm riêng
tâm nghe ụp đổ trống chiêng
mà hồn biên tái ngả nghiêng dốc sâu.

41.

Hạnh phúc tôi ơi xuống đây
nở đêm trắng rộ cho đầy không gian
đừng hỏi tôi lúc trăng tàn
tôi đang muốn khóc với làn gió thu.

42.

Nghe trong tôi niềm mệnh mang
nghe đâu đây thoảng nhạt khoan tiếng lòng
rơi rơi êm vào hư không
bay bay chiếc lá cuối cùng về đâu.

Nụ hoa đêm

Thương nụ hoa trong đêm âm thầm nở
Không gian vỡ vụn dưới khói sóng xa mù
Riêng tư một cõi nồng nàn hơi thở
Bóng dáng mê say như muốn ôm chập lấy trời thơ.

Đêm im tiếng. Lòng dậy đen niềm cô quạnh
Rừng trắng xanh bỗng tan biến mịt mù
Đêm u tịch. Đêm cơ màu lớp lớp
Đêm ngừng lại cho giây phút thành thiên thu.

Ừ, vẫn hoài niệm, vẫn đợi chờ dòng thời gian
miên viễn
Ý tưởng nôn nao nước bạc dưới chân cầu
Mộng寐? Không đâu, đã đôi lần cau mặt
Giận mình cứ mơ hồ giữa hạnh phúc với
thương đau.

Buổi khoác áo trắng sô thấy lạ lòng hụt hẫng
Khói hương trầm không đủ tỏ khúc nôi
Cúi mặt. Bốn bề dường ngơ ngác
Chẳng phải tha hương cũng lạc bước một đời.

Đôi khi vô cớ đòi thương đòi khổ
Muốn quay tìm chút ký ức ẩn giấu mịt mù
Lai lịch đó. Hay đã biến tan vào cuộc sống?
Nhân dạng soi gương thấy rất đổi lạ lòng.

Về mẹ

Mẹ dòng nước mắt chia hai
Mẹ trong huyền sử mẹ ngoài trùng dương
Mẹ từ khung gác miếu đường
Mẹ qua biển lớn thịt xương nát lìa
Mẹ tân khổ
Mẹ đằm đìa
Mẹ chào tay vẫy những chia ly đời
Mẹ giam tù nhục trong người
Mẹ ôm hơi thở thốt lời từ bi
Mẹ nhìn theo lũ con đi
Mẹ soi ký ức những khi khóc thầm.

(Kính tặng những bà Mẹ Việt Nam.)

Nước từ vô thi

Nước từ đầu non hay từ vô thi
chảy về đâu có qua bãi cát vàng
tìm dấu xưa dưới hàng dừa lá ngọn
thấy bên bờ ruộng có nấm mộ hoang.

Sơn tăng

Một hôm sơn tăng về qua phố chợ
Có lũ ngọc ma dắt díu liếc tình
Lắm nhăm bát giới để rơi bình bát
Sơn tăng về ngủ nốt giấc hư sinh.

Thủy vực

Từ độ em xuôi tần hải
sân nhà lá ngập tơ vương
tà dương buồn soi ngõ nhỏ
hơi sương lạnh ở cuối đường
quẩn quanh thảng ngày hiu quạnh
đôi từng giọt trắng thê lương.

Chiều rơi trên bờ cát đỏ
có tiếng ngàn lau rì rào
một mình em về chốn cũ
thăm từng bụi cỏ hàng cau
có con chim nào chết rú
vẫn chờ nghiêng cánh bay cao.

Quanh quanh con đường cỏ dại
bãi sông có kẻ đứng chờ
tay chòm ô môi áo trắng
nhờn như dưới nắng lúa thừa
nồng nàn thổ ngơi cây trái
đất nâu lúa mọc tràn bờ.

Ôm choàng những vòng tay nhỏ
dắt nhau đi giữa đường chiều
cửa nhà ai còn bỏ ngõ
mái tranh ủ nét tiêu điều
sao môi em không rục nắng
mà đầy lên dấu thương yêu.

Tập vở còn thơm mùi mực
buổi sáng êm như tiếng ru
đốc cầu công viên lá trở
sân trường rợp bóng mù u
chỗ hẹn sao người không đến
áo trắng bay bay mịt mù.

Tình tang tiếng đàn nguyệt cổ
ầu ơ giọng hát rầu rầu
nhịp gõ phù trầm trên nước
lặng lơ trôi suốt đêm thâu
trông lên trời cao muôn dạng
nhìn xuống đất thấp một mầu.

Sông này hai dòng nước chảy
từ núi cao đến biển xa
đưa em một ngày ra biển
biển cuồng nộ biển hiền hòa
biển thâm u đầy nỗi chết
biển réo gọi đầy thiết tha.

Biển ôm ghi lấy bóng tôi
như ác mộng đời trầm luân
như định mệnh đời nghiệt ngã
đưa em đến đây bao lần
có còn hằn trong trí nhớ
bãi cát đen ôm đôi chân.

Cuộc thủy táng thật ngắn ngủi
sóng vỗ nhịp đều lời kinh
biển chập chùng bao la phủ
biển u hiển biển vô tình
biển âm trầm biển ngạo nghệ
biển đưa em về vô minh.

Ngủ đi một ngày dương thế
bến bờ còn mãi mù khơi
thương con chim xưa chết rũ
vẫn chờ tung cánh mây trời
thôi em nước mắt đã cạn
tương lai đã bỏ cho đời.

Trái tim này còn nguyên vẹn
giấc ngủ ngàn đời bình yên
vườn cây thương em trở lá
hoa dương một nhánh làm duyên
đài hoa theo em xuống mộ
mộ bên thủy vực lâm tuyền.

Đêm nay bên bờ tần hải
có người ngồi khóc nhớ quê
tiếng em từ lòng vỏ ốc
vẫn tha thiết gọi vọng về
trăng biên tái trôi hồ hững
đôi xuống lạnh hồn tỉnh mê.

IV. Nhận định

- ❖ *Du Tử Lê*
- ❖ *Nguyễn Thị Khánh Minh*
 - ❖ *Nguyễn Đức Tùng*

Trịnh Y Thư: Thơ ở quảng trường Siêu thực

Du Tử Lê

Ghi nhận chung, cho thấy sự hiến cho trường phái thơ Siêu thực là một khó khăn, thử thách lớn. Cụ thể là phải nỗ lực “phi lý trí.” Do đấy, nó đòi hỏi nơi nhà thơ một bản lĩnh hơn người và, một óc tưởng tượng không chỉ phong phú mà, hoàn toàn khác biệt. Mọi non tay, thiếu tự tin, đều bị loại khỏi trường phái thơ Siêu thực.

Tuy nhiên, gần đây, ở hải ngoại, những người yêu thơ đã được chào đón thi phẩm mới nhất của nhà thơ và cũng là một dịch giả tên tuổi, Trịnh Y Thư, với thi phẩm *Phế tích của ảo ảnh*. Khi chọn tựa sách này, chung cho cả tuyển tập thơ của mình, họ Trịnh đã dứt khoát cho thấy cõi-giới thi ca của ông mang tính siêu thực hoàn toàn. Nó không hề là sự tổng hợp hay còn dựa dẫm, liên hệ gần, xa tới thể loại thơ Tượng trưng, như định nghĩa căn bản về thể loại thơ Siêu thực.

Ngay phần thứ nhất, trong ba phần của *Phế tích của ảo ảnh* cũng đã chọn tiêu đề *Phế tích của ảo ảnh* để khẳng định bản lãnh của họ Trịnh với những câu thơ mới, lạ, gần như chưa hề có trong chiều dài thi ca Việt Nam, như:

*ban mai hừng rõ như mang dấu ấn của tội đồ
phát văng từ thân kỳ huyền sử.*

Hay:

*nỉ non bờ giậu ao chuôm duềnh dọc
hay róc rách con trở vắt ngang*

Ngoài hình ảnh, ẩn dụ, liên tưởng như những cú đánh thình lình, bất ngờ, thẳng vào não bộ người đọc, Trịnh Y Thư còn đem vào thơ ông hai từ ghép rất mới là: “hừng rõ” – Chiết tự hai tính từ này, chúng ta có: “hừng” bởi từ kép “hừng hực” và “rõ” bởi từ kép “rạng rỡ” trong ngôn ngữ Việt.

Thi phẩm *Phế tích của ảo ảnh* không chỉ có hai từ ghép vừa kể mà, chúng đã xuất hiện khá nhiều trong thơ của ông. Vì thế, tôi cho chiết tự là bước đi cần thiết để chia sẻ những cảm nhận, rung động rất mới, lạ trong thơ của tác giả này.

Ngay ở trang thơ kế tiếp của *Phế tích của ảo ảnh*, Trịnh Y Thư đã mang đến cho người đọc hai câu thơ đẹp, phản ánh thực trạng chiến tranh, đang đưa nhân loại tới vực thẳm:

*như thứ ngôn ngữ chiến tranh
đóng đinh vào tận thế*

Và:

*Chỉ còn sự cô độc
ôi tôi yêu nó biết bao
vang vánh một linh hồn cô độc*

Ở câu thơ trên, người đọc lại được gặp hai tính từ kép là: vang = chỉ sức dội; vánh = chỉ lớp màng mỏng trên mặt nước. Rồi để đi tiếp:

*Nơi tôi đứng chiều nay
những mái nhà nâu
những chiếc cầu lung linh bóng nước
sẽ tan biến cả và còn lại
chỉ là phế tích của ảo ảnh – rớt rơi.*

Và, nhiều câu thơ sau đó, theo tôi, chúng đã được tác giả cố tình cho chúng gánh trên vai những hình ảnh mang ẩn dụ lạ lẫm:

Chiều đã xuống quảng trường nhúc nhối lói

Ở câu thơ này, tác giả dùng cùng một lúc hai tính từ là “nhúc nhối” và “lói.” Diễn giải một cách đơn giản thì đó là “sự nhúc nhối lở, lói” – Hay “nhúc nhối khủng khiếp tới mức lở lói?” Họ Trịnh nhấn mạnh thêm:

*Vẫn biết sự thật là tiếng vọng thiên thu
nhưng hãy cho tôi hòa giải
bởi cuộc chiến với ký ức
là cuộc chiến với sự lãng quên*

...

*Ký ức như mộ phần người chết
hãy để nó vĩnh viễn nằm dưới đáy ngực sâu
đào lên chỉ thấy toàn hồn ma và xương xẩu kinh
người*

Thi ca như tình yêu, nếu cảm nhận được bởi trái tim (vì tất cả sự phi lý của nó), chứ không phải từ bộ óc, chúng ta sẽ nhận được nhiều thú vị hay hoan lạc tinh thần từ cõi giới siêu thực mà họ Trịnh đã trân trọng mang lại cho người đọc.

Với *Phế tích của ảo ảnh*, thơ Trịnh Y Thư, trong suốt trên dưới 200 trang thơ, ở bất cứ khổ thơ ngắn, dài nào của thi phẩm này, người đọc cũng gặp được rất nhiều những yếu tính của trường phái thơ Siêu thực; tới độ, không ít người đã phải thốt lên rằng thơ họ Trịnh có nhiều bài khó hiểu?!?

Tôi vẫn nghĩ thi ca, như tình yêu, cần phải được cảm bằng trái tim chứ không hoàn toàn bằng bộ óc. Việc phân tích những ẩn ngữ, hình ảnh tương tác gần, xa trong một bài thơ là công việc của nhà phê bình – tựa như chúng ta đứng trước một bức tranh. Cảm nhận của người xem tranh là sự mách bảo chính xác nhất, dẫn người thưởng ngoạn tới kết luận đẹp / xấu, hay / dở,

chứ không phải là sự phân tích bức tranh từ kỹ thuật, đường nét, tới màu sắc.

Nếu chấp nhận được quan niệm ghi trên thì chúng ta sẽ có được khá nhiều thích thú bất ngờ, khi đọc thơ Trịnh Y Thư – nhất là khi đi tới những dòng chữ cuối mỗi bài thơ của ông:

*Bởi tôi không thể dừng lại nơi đây
để đợi chờ Thượng đế
như ba lão già ngớ ngẩn ấy
[...]*

*Hãy phó thác linh hồn
vào những đóm lửa vô âm
để biết mình vẫn sống
[...]*

*Trong giấc mơ những năm tháng lưu đày
tôi nhận ra nỗi đau tử nhục
của kẻ sống trọn kiếp trong bóng đêm
[...]*

*Tôi muốn mặc cả với đêm yên
hãy cho tôi đầu thai
làm hòn cuội
nằm yên dưới lòng suối này
đến thiên thu
[...]*

*Tôi mặc cả với thiên nhiên
cho tôi chén đắng
nhưng đừng bao giờ
có một ngày như buổi sáng hôm nay
[...]*

*Tôi muốn cười vào mặt thần chết
có gì đâu ngoài cái vuốt vô biên
thân lạnh trở về ấm cũng về
ngoảnh mặt nhìn từ vô hạn
không bóng người lai vãng*

Nói cách khác, thơ Siêu thực của họ Trịnh là một thứ lãng mạn mới mà, cốt lõi là mối ràng buộc giữa con người, thiên nhiên, siêu hình... vốn ẩn tàng trong tiềm thức và những giấc mơ thoát khỏi sự trì kéo thô kệch của ý thức (mang tính chung của lý trí).

Phải chăng vì thế, họ Trịnh đã có một câu thơ mang tính định đề mà tôi rất thích trong số khá nhiều câu như thế của ông:

Chẳng ai nhảy qua được cái bóng của chính mình.

– Du Tử Lê [1942-2019]

Trịnh Y Thư:
Cuộc chiến giữa
ký ức và sự lãng quên

Nguyễn Thị Khánh Minh

Phế tích của ảo ảnh, nhan đề một tập thơ của nhà thơ Trịnh Y Thư, do Nhà xuất bản Văn Học Press ấn hành năm 2017 tại Hoa Kỳ. Một nhan đề chất chứa không biết mấy lớp không gian và thời gian, không biết mấy thức của cảm xúc; nó như một sợi chỉ mà khi kéo ra chỉ thấy vô tận. Điều gì làm hoang mang và quẩn rũ tôi đến vậy? Chữ “Phế tích” tác giả dùng cho “Ảo ảnh” khiến cảm xúc cuốn theo chiều hút của vực thẳm, trong đó nổi hoài niệm treo lơ lửng trên dốc thời gian, lịch sử và thân phận, như một thách thức.

Ở đây tôi chỉ lạm bàn ý nghĩa văn chương của cụm từ này theo cảm nhận của tôi khi đọc thơ Trịnh Y Thư, mà không theo ý nghĩa giáo khoa từ điển.

Nhìn từ nội dung tập thơ, “Phế tích” khơi gợi hình ảnh đầy xô lệch của quá khứ, những chấn thương của tâm hồn. Và “Ảo ảnh” là cách gọi về những điều giống như thật, hầu xoa dịu, với khát vọng vừa phủ nhận vừa lưu giữ. Và ai ngoài Thơ, lưu giữ, giải mã những nghịch lý ấy?

Sự nghịch lý trong nhan đề lại là một gợi mở cho tôi khám phá. Trong bài viết “*Tại sao chúng ta làm thơ?*”, Trịnh Y Thư từng bộc lộ sự đồng ý của ông với câu nói của nữ sĩ Emily Dickinson “*Hãy nói lên Sự Thật nhưng hãy nói một cách nghiêng lệch.*” Như thế hẳn tôi được hiểu ông dùng “Ảo ảnh” để chỉ danh Sự Thật?

Con đường đi theo hoài niệm của nhà thơ, quá thật trần ai. Nếu tôi chạm được vào đường biên mỏng manh nào trong *Phế tích của ảo ảnh* của Trịnh Y Thư, thì hẳn tôi đã Nghe được tiếng rên của tâm hồn tan vỡ, tiếng thầm của ký ức được phủ lên cái áo bóng tối, thì hẳn tôi đã Thấy cái thật của ảo, thì hẳn tôi đã tưởng tận sự đào xới gốc rễ của lãng quên. Từ những ngõ quanh của dấu hỏi, tôi nghĩ mình phải nhìn ra được nỗi thao thức của tác giả khi đã dùng nhan đề như vậy cho tập thơ của mình. Dường như không nghi ngờ khi Trịnh Y Thư để câu của thi sĩ Charles Baudelaire “*Hoài niệm chỉ là hình thức khổ đau mới...*” ở đầu tập thơ, như một khẳng định cho hoài niệm mình.

Chỉ còn mở ký ức thăm thương

*làm hành trang cho những
chuyến hành hương tuyệt vọng.*

Chuyến hành hương dù ngắn hay dài theo muôn dặm đời người, *chặng cuối là điểm khởi đầu?* Ý tưởng này khiến tập thơ *Phế tích của ảo ảnh* mang nhiều màu sắc triết lý, vừa vô vi của Lão Tử vừa vô thường của Phật Giáo. Và là sức hút ở một người làm thơ đương đại như Trịnh Y Thư, ông dung hòa cả hai phong cách tưởng như trái ngược nhau: Tinh hoa của cuồng nộ và kiệt xuất của trầm tư cùng bộc lộ làm thơ Trịnh Y Thư xô vỡ những câu hỏi trực diện, và lạnh lẽo tỉnh thức với những trả lời. Tôi thích phong cách này.

*

CÔ ĐƠN, MỘT PHẾ TÍCH
LÙNG LÙNG TRONG CUỘC LỮ
(Cho dù cô đơn cũng sẽ được hiểu là ảo ảnh)

Đó là cuộc lữ hành đối diện với quá khứ, lờ mờ chớm phế tích: rêu phong tiếng thở dài của nghìn năm, dòng sông cạn tro phế tích bóng tối, ban mai và huyền sử, tất cả trộn lẫn trong cuộc phát vãng *Lãng Quên*.

*Rêu phong mái ngói ngày tôi trở lại
đốm chiều lập lòe ánh mắt
sâu ký ức mù đồng cỏ nương ngô*

*âm vang châu thổ
nghe như tiếng thờ dài từ nghìn năm
bồi hồi dòng sông cạn.*

*Sau những bước dài cuộc viễn du
chặng cuối là điểm khởi đầu
nhức nhối những bào ảnh
bóng tối thê lương
ban mai hừng rỡ như mang dấu ấn tội đồ
phát vãng từ thần kỳ huyền sử.
(Phế tích của ảo ảnh [1])*

Cái khốc liệt trong cuộc mất mình của Trịnh Y Thư là luôn bị dội lại âm vang của cuộc chiến trên quê hương mình, một cuộc chiến mà mỗi tên gọi là một vết sẹo tang thương của bao phận người Việt Nam. Có một cái nhìn vừa khôi hài vừa chua chát trong tang lễ người lính sau chiến tranh, tâm trạng bi hài ấy là phản ứng sau bao lần bị sự thật và lý tưởng chà đạp:

... Người lính già hôm nay đã chết mặt trận yên tĩnh nhưng linh hồn anh không yên tĩnh tôi nhìn anh lần cuối trong quan tài bộ quân phục thẳng thớm như thể người ta vẫn ra lệnh cho anh tiếp tục chiến đấu dưới đáy ngục sâu... (Phế tích của ảo ảnh [7]).

Trong trận địa ấy, Trịnh Y Thư đã xoay sở gần Như trăm phương nghìn kế – ... *dầm mình trong*

hồn nhiên, say sưa thư trang còn tịch, đánh mất cả ảo ảnh, đuối bắt trên một trận đồ khốc liệt, có bỏ chạy, có gục ngã – giữa vây hãm muôn hình trạng của phé tích, mà chỉ một cái quay đầu hay ngồi phệt dưới thêm nhà là trần gian hóa thạch, như thể không viện lý do để dừng lại. Phải tiếp tục thôi cho dẫu trong hỗn độn phé tích tua tủa gai, thứ quái thai ký ức mọc lên từ súng đạn không ngớt vang tiếng nổ. Một thứ lịch sử như vết hằn dấu đinh trên thân thể tận thể của loài người, và vì trong những tượng đài trí nhớ nó đã thuộc về vĩnh cửu, nên nó không được quên, không được phép quên. [...] Người con lịch sử khuôn mặt người ở đâu... bên dưới những nắm mồ oan khốc...

*Tôi cũng thử dầm mình trong hồn nhiên
bông núi bay về lá tả mái hiên nhà
đêm thư trang say sưa còn tịch
hay ngất ngưỡng đi giữa rừng sao.*

[...]

*Nhưng tôi biết đây chỉ là ảo ảnh
một trận mưa chẳng thể xóa nhòa ký ức
chẳng thể rũ bỏ quá khứ
như ném vào bãi phé thải
một món đồ hư hỏng dư thừa.*

[...]

*Khi dòng sông cất tiếng hát tôi bỏ chạy
bên tai tôi trận bão lá tràn về
đuối bắt trên một trận đồ khốc liệt
như thứ ngôn ngữ chiến tranh*

đóng đinh vào tận thế.

(Phế tích của ảo ảnh [1])

[...]

Chân trần vượt qua bãi mộ

có lúc bước chân tôi ngã gục

với gai nhọn và cạm bẫy đợi chờ.

(Ám ướm)

[...]

cửa mở nhưng tôi chỉ biết ngồi phệt

dưới thềm nhà

uông uông cơn ảo vọng

một trần gian hóa thạch.

(Phế tích của ảo ảnh [6])

Trịnh Y Thư đã mượn ảnh ảo hay ảo ảnh để đánh lừa cái phế tích mòn một kia, dưới ánh nhìn của một người, luôn hình như, đứng giữa đời sống và mộng tưởng, chiêm nghiệm sự tan biến cùng nhật nhạn vết tích của những điều đã xảy ra, dù ông khẳng định, một quá khứ không thể rũ bỏ, một ký ức không thể xóa? Như bình minh và hoàng hôn, không còn là khái niệm thời gian nữa mà là cường độ đo nhớ quên cái không-thời-gian, dư chấn của bao lần thất lạc. [...] như một kẻ hành hương lạ thất lạc/ trong ngôi đền không có nổi một lư hương...

Thậm chí tôi đánh mất cả ảo ảnh

như buổi chiều hôn hôn ám này

không nhớ bình minh

*làm sao tôi hiểu được hoàng hôn
dù lịch sử trở về từ vĩnh cửu.*
(Phế tích của ảo ảnh [1])

Tôi cũng mong một lần cho tất cả, *Phía bên kia bờ
vực/ một đàn chim nhận bay... đường bay nhẹ
nhàng không lưu dấu, Chỉ còn sự cô độc/ ôi tôi yêu
nó xiết bao...*

Và nhân vật Tôi trong tập thơ này, tự thân đã
là một *Phế tích* của *Ảo ảnh*. Liên tưởng từ sự
hoang liêu của nó, tôi thấy, tôi nghe, tôi hiểu,
mùi hương vi huyễn của Kim Cang Kinh, *tất cả
pháp hữu vi/ như mộng huyễn bọt bóng...*

*

TỘI ĐỒ TRONG TRẬN CHIẾN KÝ ỨC VÀ LÃNG QUÊN, VÀ NIỀM KHÁT KHAO TRÍ NHỚ

Nên không lạ gì, trên con đường khai quật phế
tích là vực thăm những mộ phần, và sừng sững
vô ơn nhất: *Sự Lãng Quên*. Một sự *Lãng Quên* có
tác động, có ý thức, nó đẩy đến tốc độ xóa sạch
đường biên vốn quá mỏng manh của Quên-Nhớ.
Rồi cái mà ta đã sống với nó như một cái kén là
ký ức cũng ruồng mục cùng với tâm hồn người
cũng-gần-như-dần-thành-phế-tích. *Lãng Quên* và
Ký ỨC, hai “thực thể” đó, cái nào là phế tích cái
nào là ảo ảnh, thừa nhà thơ? Và nghệ thuật, văn
chương luôn bị chúng dần vật để soi tỏ nỗi cô

đơn trong hoài niệm cùng niềm khao khát trí
nhớ.

*Ký ức tôi đang rạn vỡ
còn lại chỉ là sự lãng quên
dò dẫm bước đường về
trên muôn trùng bết lạ
canh cánh một tín điều mệt mỏi khôn kham.*

[...]

*Ký ức như mộ phần người chết
hãy để nó vĩnh viễn nằm dưới đáy ngực sâu
đào lên chỉ thấy toàn hồn ma
và xương xấu kinh người.
(Phế tích của ảo ảnh [2])*

Nhà thơ đang đi hành hương, một mình, nhật
nhạnh những mảnh phế tích ký ức, ghép cho
hoàn thiện bức tranh lãng quên của con người.

Bến nước, ngôi đền, tưởng là cố cựu, tay bắt
mặt mừng, nhưng dưới mắt kẻ tìm về, nó đã trở
nên một thứ *cơ ngơi ảo hoặc thánh hóa*, có níu kéo,
có hạt hăng, và mất phương hướng... *cho tôi xin
một hồi chuông/ để làm gì tôi chẳng biết...* Để thức
tỉnh? Để phiền muộn, trách cứ? Để an phận với
kẻ chiến bại: Sự Thật? Khi Sự Thật chỉ là một âm
vọng không hơn không kém.

*... bắt chợt một góc trời điêu hao thành lũy
giữa muôn trùng cánh lạ bến nước bủa giăng.*

[...]

*hiện hữu những cơ ngơi ảo hoặc thánh hóa
[...]*

*Dù tôi biết mình không còn chỗ chạy
không cả một tòa án giả hình
thu hẹp trong vòng tròn định mệnh
trên cả những giao ước biển lận trở trêu.*

[...]

*Vẫn biết sự thật là tiếng vọng thiên thu
nhưng hãy cho tôi hòa giải
bởi cuộc chiến với ký ức
là cuộc chiến với sự lãng quên.*

(Phế tích của ảo ảnh [2])

Gượng đã, *Lãng Quên* là phế tích của *Ký Ưc*. Tôi tự hỏi làm sao nhìn *Lãng Quên* như một ảo ảnh? Dường như có cả môi tương quan nhân quả, hay là một sự đồng dạng nữa, e rằng không có cuộc hòa giải nào dễ dàng đối với hai cuộc chiến vô hình cam go này, bởi vậy mà triệu tâm hồn tan vỡ đều tồn tại trong mình nỗi đau riêng, cảm lặng. Sự thúc thủ ấy khác chi một tội đồ?

*Cuộc chiến với ký ức
mới thực là cuộc chiến kinh hoàng
đốt cháy cả cuộc đời anh
vết thương mưng mủ
nhức nhối ngày đêm khôn dứt
và anh bất lực với chính sự bất lực của mình.
(Phế tích của ảo ảnh [7])*

Trên dặm trường phé tích, ảo ảnh nào đã để lại vết thương của kỳ vọng? Trịnh Y Thư có trông cậy vào nó để phé tích nhẹ nhàng hơn là một chứng tích hiển nhiên, một thực thể vật lý, ví dụ như xã hội vô luân, con người với tâm hồn chẳng chịt vết thương? Nếu ai đã từng chìm đắm đôi co với ký ức hẳn sẽ có kinh nghiệm tìm thấy cho mình câu trả lời khả dĩ đồng thuận với những trăn trở của tác giả trong tập thơ này.

Điều tôi cảm thấy và hiểu được ẩn dụ nghịch lý của tiêu đề *Phé tích của ảo ảnh*, như một lối tự vệ và hóa giải khắc khoải nội tại của tác giả. Và cho cả chúng ta. Để tha thứ, nhưng, tha thứ không phải là lãng quên, mà là định hướng nhân bản cho cuộc sống ngay bây giờ và tương lai. Điều ấy chỉ Thơ làm được.

*những gì từng cảm ghét
những gì từng trân trọng
bây giờ đều biến thành trò chơi
câu vục của yêu thương thù hận
chẳng còn chỗ cho bất cứ
một phán quyết nào.*

(Phé tích của ảo ảnh/ 10)

[...]

*Để về đây viếng lại
ngôi cổ mộ u hiển điều linh
nơi người sống và người chết
cùng nắm tay nhau ca hát.*

(Bởi tôi không thể dừng lại nơi đây)

[...]

*Ý thức xanh là lời mời gọi các linh hồn oan ương
nhưng không hề hối tiếc một thời đã sống
họ về đây bảo tôi
đã qua rồi
tất cả đã qua rồi
nước phù sa vẫn nhóc nhách
chảy ngang con trở
luôn lách giữa những
chân lúa đang hăm hở đơm bông.
(Phế tích của ảo ảnh [10])*

Tôi xin một lần cho tất cả, ý thức xanh xoa dịu oan khóc kiếp người.

*

TÔI VỐN LÀ KẺ LẠ/ KHÁT VỌNG HOÀI THAI

Trong bài phỏng vấn của Việt Báo năm 2020, có câu hỏi đề cập đến cấu trúc đi xuyên thấu không-thời-gian để đem lại ý nghĩa sáng tỏ cho những điều cá biệt trong cuộc sống của Nhà thơ Arthur Sze với tập thơ Sight Lines..., tôi đã trả lời:

“Bút pháp hữu hiệu nhất dùng huyền ảo phi thực để bật ra cái trụi trụi thực tế... Như nhà thơ Arthur Sze, qua lăng kính tưởng tượng ông kiến tạo những hình ảnh cảnh báo về sự hủy diệt. Từ cảm xúc rất thơ mộng về những ngọn tulip xanh đang mọc lên, Sze vẽ ra một Black Center, với tất cả hình ảnh chụp bắt tức

thì, xô đẩy nhau trong lời thơ tạo nên một bức tranh siêu thực, để nói rằng mớ hỗn độn ấy đang và tiếp tục xảy ra nếu lúc này không chấn chỉnh lại sự phát triển lệch lạc, phi nhân, ích kỷ. Ông kết một sợi dây mơ mộng ngây thơ của ngọn tulip đang vươn lên (Black Center), hoa mạn nở, mùi của ánh sáng (Spring Snow) với hiểm họa khủng bố và hủy diệt sinh thái, khiến thơ ông là một lời cáo buộc mạnh mẽ, mà không đánh mất nét diễm lệ của thơ. Đó cũng là cách mà tôi thấy các nhà thơ Việt Nam thể hiện, chỉ khác nhau ở sự liên tưởng, những hình ảnh đối chọi khác nghiệt đến thế nào để bóc trần được những khác biệt tốt-xấu, an-bình-nguy hiềm. Như trong tập thơ Phế tích của ảo ảnh của Trịnh Y Thu, tôi cũng gặp bút pháp đi qua không-thời-gian này. Đan xen hình ảnh giữa một di sản bi thương – những người chết bị lãng quên nằm chen chúc dưới đám ruộng – bên cạnh cái nên thơ của hoa lúa, quả ổi xanh và nhịp chày ba, xô lên ký ức thời điêu linh trong hoa lúa, lúa ấy mọc lên từ những thân vùi bị bỏ quên kia. Hình ảnh tương phản ấy có hiệu ứng của một lời kết tội chiến tranh ẩn dưới cái đẹp náo nùng của thi ca.”

Hãy đọc lại những câu trong Phế tích của ảo ảnh:

Tôi trở về đây vòng quay của đất trời tê tái
thăm hỏi những con người bị lãng quên
nằm chen chúc
dưới đám ruộng
chiêm trũng
lúc giao mùa phát phơ.

Họ là ai tôi tự hỏi

những bản văn tự không ấn dấu
xung quanh một bến nước
có tiếng hát phù trầm
quay quắt một đêm mưa
hàng cau đánh sập sân từ đường
vỡ vụn những viên gạch
khép nép nghìn thu.

Trên nỗi đau phận người là những lời lừa phỉnh
dù bóng tối không bao dung
và nỗi khiếp sợ ngập tràn
nhưng hy vọng vào ngày mai
tia rực sáng vui đùa cùng cỏ cây
còn sự lừa phỉnh là bóng tối đời đời
nhốt chặt những linh hồn muôn kiếp
không cơ may cứu chuộc.

[...]

Nằm đếm sao trời đêm đêm
họ gửi chúng ta thông điệp gì
gia phả không đủ chỗ
viết những lời nhắn nhủ
cựa mình chạm vào rễ gai
trợn trừng hai hốc mắt
không – họ chẳng nói gì
bởi tất cả những điều cần nói
đã được nói ra
từ trước đó lâu lắm rồi.
(Phế tích của ảo ảnh/ 3)

[...]

Tôi nhìn thấy gì trong đôi mắt lá rậm
ở nơi có ánh chiều tháng Chạp
và những quả ổi mơn mớn xanh
rầu rầu liếp mía
con giẻ cùi phụ họa
lời ru mái nhà nâu hiu hắt à ơi.

Miệng lúng liếng giọng luyến láy
những điều tôi không hiểu
chẳng sao cô gái ạ
tôi vốn là kẻ lạ
khát vọng hoài thai
trên những rui mè
ngôi nhà huyền sử
thất lạc trong chuyến đi tìm
quá khứ vong thân.

Bóng ma quá khứ không làm cô sợ hãi
miếng bom cấm trên hương thờ
trở thành linh thiêng
vẫn nhịp nhàng
như điệu chày ba thuở ấy
ngây tạnh một đêm mưa
nước trở đồng đồng.
(Phê tích của ảo ảnh [4])

Cũng trong bài viết nhan đề “Tại sao chúng ta làm thơ?”, Trịnh Y Thư viết: “Trong lúc sự hư ngụy, giá trị được nâng xưng lên làm chân lý, thì thơ ca vẫn lặng lẽ nói lên Sự Thật. Sự Thật của thơ ca là hy vọng

cuối cùng cho con người tìm lại được sợi dây thắt buộc mình lại với nhau sau những phân liệt tranh chấp và hận thù." Những đoạn thơ *Phế tích của ảo ảnh* trên là một minh chứng rõ nhất cho quan điểm này của ông. Hình dung, ông nhìn thấy gì qua *chiêm trững buổi giao mùa, trái ổi xanh, nhịp chày ba, đôi mắt lá rậm*? Một hiện thực đẹp rực hơi sống lại trôi lên phế tích: những xác người đã bị vùi chôn từ thời súng đạn. Hai đối cực, một bên hùng hực sinh khí, một bên là tử khí từ xương khô, không có cách nào hơn là dùng cái đẹp lương thiện nhất của *màu xanh ổi, đôi mắt lá rậm* để xoa dịu và bao biện cho cái đau trần trụi của chiến tranh.

Bạn thử ghép lại:

- *Những viên gạch nhà từ đường vỡ / Nghìn Thu;*
- *Bóng tối / Những tù nhân linh hồn;*
- *Hai hốc mắt trợn trừng / Vô vọng những thông điệp;*
- *Miếng bom cắm trên hương thờ / Âm vang nhịp chày ba;*
- *Sự Thật / Tiếng vọng bị giam hãm trong thiên thu;*
- *Khát vọng hoài thai / Quá khứ vong thân...*

Đó là những cặp "*phế tích / ảo ảnh*" được Trịnh Y Thư trưng ra như hai mặt của một tấm gương, phản chiếu những truân chuyên của bao thế hệ, đeo đẳng hành trang của người khách lạ trên con đường ruột thịt quê hương. Cảm giác "kẻ lạ" ấy,

là một phé tích của hàng triệu thân phận lưu vong. Và *khát vọng hoài thai* là một ảo ảnh đẹp chưa từng, hoài thai để được nguyên vẹn của *đêm mưa nước trở đòng đòng*? Để *thời đoạn gian truân* chỉ còn là ảo ảnh mây trong *một buổi ngắm trăng sông...?*

Chỉ có Thơ mới đảm nhận sự hoài thai ngây thơ và ý nghĩa ấy.

*Nơi tôi đứng chiều nay
những mái nhà nâu
những chiếc cầu lung linh bóng nước
sẽ tan biến cả và còn lại
chỉ là phé tích của ảo ảnh – rớt rơi.
(Phé tích của ảo ảnh [1])*

Và, tôi nhủ thầm, *Nên quán tưởng như thế* (Kinh Kim Cang)

*

MỘT THOÁNG XANH VỀ TRONG LỆ XANH

Với cái khép lại của huyền diệu ảo hóa câu kinh, tôi muốn đi vào hạn kỳ đẹp nhất của vô thường, hạn kỳ xanh trong thơ Trịnh Y Thư.

*Con nước chảy hoài bờ biên tái
một thoáng xanh về trong lệ xanh
tan đi giữa cõi mù sương ấy*

hoa lê một nụ điểm trên cành.

Một mai trở lại với cồn sương
dùng dằng dẫm bước ngẫm đoạn trường
phân vân nước chảy hồn nẻo ý
một nhánh phù dung cũng đủ thương.

Đến hạn tôi về trong mây thôn
trống chiêng không gọi đã khua đồn
đếm đi đếm lại chừng năm tháng
điểm tóc tro phai mặt mạo hồn.
(Phế tích của ảo ảnh [4])

[...]

Nghe trong cô quạnh tiếng mưa
rơi thắm vào những bến bờ mù tăm
rừng xưa lỗ hện trăm năm
ngoảnh trông mộ chí chỗ nằm mộng dư.
(Nghìn thu từ độ)

[...]

Chờ ngày hóa thân
côi lạ vừa nằm xuống đã thấy biển xưa
cát trắng mái nhà nâu hàng dừa.
(Tháng ba, hãy trôi đi)

[...]

nghe tiếng tim mình thông thả
bởi tôi biết đó là
mộ phần tôi được tiên tri.
(Bóng tôi)

Một vị lai tâm hồn đang chờ đợi sau nhịp tim

thong thả ấy. Vàng trắng cổ độ được vớt lên từ đại dương trầm tích theo người về, dự phòng cho một không gian, ở đó, một nhánh phù dung cũng đủ thương?

Và nếu theo những lời mà Trịnh Y Thư nhắn nhủ: Một mai về với mây ngàn/ Chỉ xin nhớ chút dịu dàng của nhau, thì những câu thơ trên quả là ngàn cân dịu dàng mà người đọc sẽ mãi còn lay động.

... từ tồn tách cà phê buổi sáng
hay vội vã bữa cơm chiều
khoan hòa với giấc ngủ
mặc tưởng một vàng trắng
chỉ để mặc cả với bóng đêm
về những điều không có thật.
(Phế tích của ảo ảnh/ 10)

[...]

Tôi muốn mặc cả với đêm yên
hãy cho tôi đầu thai
làm hòn cuội
nằm yên dưới lòng suối này
đến thiên thu.
(Đêm yên)

Tôi tin người thơ là kẻ thắng trong cuộc mặc cả ấy để có cho mình sự thật, có cho mình sự bình yên trong suốt của viên cuội trong *đêm yên*.

Ôi, giấc mơ ư, ảo ảnh ư. Đó là vế nặng trĩu sức đam mê trong câu *Phế tích của ảo ảnh*. Nó ngoài được cái tên lương của "*Phế tích*." Nó là

những liên tưởng mang ngụ ý, ẩn dụ, được Thơ phóng chiếu để người ta nhìn ra được hiện thực. Đó là dụng ý Trịnh Y Thư khi muốn quá khứ cùng sự im lặng nhẫn nhịn được cất lên tiếng nói.

Và “*Áo ảnh*” – tấm khiên lãng mạn hóa niềm vô vọng – đây là thủ pháp tinh tế nhạy cảm bướng bỉnh của Thơ Ca mà Trịnh Y Thư đã thuần hóa nó với phong cách của riêng mình.

Và nghĩ cho cùng đa chiều, thì tất cả nghịch lý hàm chứa trong tiêu đề đã trở nên vô cùng thuận lý, nhất là khi ta đứng về phía của giấc mơ cùng sự lãng mạn cần thiết của nó, để ánh sáng dịu dàng của “*Áo ảnh*” cứu chuộc những “*Phế tích*” ruồng rẫy tâm hồn chúng ta.

*Đừng đánh thức giấc mơ tôi
trong lúc giữa mặt lên trời
hứng những giọt mưa đêm tháng Chạp
với hình ảnh duy nhất
là đôi mắt em.
(Mưa đêm tháng Chạp)*

– Nguyễn Thị Khánh Minh
(Upland, tháng 8, 2025)

Trịnh Y Thư: Nỗi hoang mang của gã ôm đàn

Nguyễn Đức Tùng

Trịnh Y Thư quan tâm đến sự chính xác, tiết kiệm chữ, nhưng anh cũng để cho khả năng nhạy cảm với mặt trái của xã hội, sự tra tấn, nỗi đau khổ làm bùng vỡ ngôn ngữ. Anh ý thức về sự hữu hạn của kiếp người, thứ sự thật tương đối, về cái chết, mặt tối đen của số phận, các ảo tưởng. Trịnh Y Thư thuộc những nhà thơ hiện đại, tiền rất xa tới gần các biên giới, trở thành một người lạ, đôi khi.

*Gió tây bắc hốt hoảng bữa cơm chiều đạm bạc
như một kẻ đại khờ tìm ánh lửa khoan dung
làn tóc rối che giấu
niềm cảm thông vội vã
rời vụng trộm khép lại
ước vọng thuở đầu đời
(Phê tích của ảo ảnh [4])*

Có những bài thơ của anh như lời độc thoại, như một người đứng trên sân khấu nhưng quay lưng lại với khán giả, tự nói với mình, nhắc đến những kỷ niệm và những ấn tượng mà chỉ mình hiểu được. Khi đó bài thơ của anh đóng kín, sự cảm thông giữa người đọc và tác giả bị tối thiểu hóa. Tuy nhiên, giữa những độc thoại như thế, với cảm giác cô quạnh, giận dữ làm ta ngạc nhiên:

*That stupid duplicitous body
I just want to throw away*

*Cái thân thể trác nết ngu xuẩn này
Tôi muốn vứt cho xong*

Là sự giải thích dụ dằng của anh:

*But listen. I also hear the pipes clanking
Nhưng nghe này. Tôi còn nghe tiếng ống sắt
rõ ràng*

(Song of The Night)

Như mở một cánh cửa, bạn tưởng đã hoàn toàn đóng kín.

Sự chuyển hóa tâm linh trong thơ Trịnh Y Thư là sự thay đổi của những tình huống bên ngoài, nội tâm hóa chúng. Cảnh vật trong thơ anh không còn là sông núi, phố phường, hàng xóm nhưng chính là chiều sâu của tâm thức, là tâm cảnh. Giọng điệu trong thơ là một thứ giao hòa

giữa thế giới riêng tư, bí ẩn và thế giới công cộng, bên ngoài, xã hội.

*Họ là ai tôi tự hỏi
những bản văn tự không ấn dấu
xung quanh một bến nước
có tiếng hát phù trầm
quay quắt một đêm mưa
hàng cau đánh sập sân từ đường
vỡ vụn những viên gạch
khép nép nghìn thu.
(Phế tích của ảo ảnh [3])*

Đôi khi không phải anh trở lại căn nhà cũ, mà chính tình yêu cũ trở về với anh, trong giấc mộng, bên kia tường, trên chiếc bàn đầu giường, dưới ngọn đèn. Những hình ảnh phát ra tiếng nói của chúng, mạnh mẽ đến nỗi những bày tỏ của anh chính là tự biểu hiện của sự vật, những dàn xếp hóa ra là ngẫu hứng, hiện thực chẳng qua là phản chiếu của chính nó.

*Nơi tôi đứng chiều nay
những mái nhà nâu
những chiếc cầu lung linh bóng nước
sẽ tan biến cả và còn lại
chỉ là phế tích của ảo ảnh – rớt rơi
(Phế tích của ảo ảnh [1])*

Trịnh Y Thư nói về ảnh hưởng của quá khứ lên

hiện thực hôm nay. Anh hoài niệm nhưng không dừng lại ở đó, như một người vừa ra khỏi căn nhà cũ, ngược nhìn bầu trời, lắng nghe tiếng động của cuộc sống, ghi nhớ với một cảm quan sắc bén bất ngờ của người từ xa tới. Mọi vật trở nên sắc sảo, đường nét đậm hơn, mùi vị trở nên mạnh mẽ hơn đối với một người như thế. Đó là sự chú ý vượt ra ngoài ngôn ngữ. Trịnh Y Thư giống nhiều nhà thơ thuộc thế hệ của anh, một nửa Việt Nam, một nửa đời sống xứ người, đôi khi họ tự gọi mình là kẻ lưu vong.

*Thốt nhiên tôi quay về hướng mặt trời
một ngày thoát thân – xác quạ lớt đường đi
những đám mây tích vô tích sự
(Phê tích của ảo ảnh [2])*

Anh tái hiện năng lượng của các chi tiết đời sống, sự cô đơn, lòng thương tiếc, hối hận, những sai lầm. Thơ tự do của anh có nhạc tính. Có lẽ vì anh là người chơi nhạc. Và mặc dù không hay xuất hiện trước công chúng, Trịnh Y Thư đã dùng một ngôn ngữ có yếu tố giao tiếp, đối thoại.

*Cơn gió mùa hè thổi qua thành phố
Vẳng bóng những đôi tình nhân
(Cơn gió mùa hè)*

hoặc:

Tôi là người về từ đại dương trầm tích
(Phé tích của ảo ảnh [10])

Tính phức tạp và đa giá trị của thơ đương đại muốn người đọc không ngừng thiết lập và thiết lập trở lại mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng, giữa hiện tại và quá khứ. Sau cuộc chiến tranh Việt Nam, lịch sử bạo động, những dối trá và giết người, thơ ca có thể làm được điều gì? Không nhiều lắm.

Tập thơ *Phé tích của ảo ảnh* gồm nhiều bài Trịnh Y Thư viết trong những khoảng thời gian khác nhau, nhan đề là tên của phần đầu tiên của tập thơ gồm ba phần: *Phé tích của ảo ảnh*; *Trong bóng tối ta chẳng tìm thấy nhau*; *Con nước vô danh*. Có những bài thơ dài, những bài lục bát, thể *haiku*, thơ có vần và thơ tự do, thơ năm chữ và thơ Tân Hình thức, như vậy trong một cuốn sách khoảng trên dưới hai trăm trang, người đọc có thể nhìn thấy gần như tất cả những thể thơ Việt phổ biến trong mấy chục năm nay.

Bao nhiêu năm ở nơi đây
tôi yêu bóng tối phủ đầy quanh tôi
(Con nước vô danh [8])

Trịnh Y Thư cũng có những câu thơ cũ, rõ ràng chịu ảnh hưởng của người khác:

hồn ai rụng giữa giang hà

tình xanh quyển niệm trên tà áo mơ
(Con nước vô danh [26])

Tuy nhiên bài thơ của anh thường có khả năng vượt qua sự lẫn lộn giữa một bên là các yếu tố lịch sử, bằng chứng, và một bên là ký ức, trí tưởng tượng. Công chúng đọc thơ ngày càng nhỏ lại nhưng không chịu biến mất. Sự sống sót của họ, công chúng đọc thơ, là sự sống sót của tác giả, của tâm hồn nhân loại. Chỉ riêng điều đó thôi cũng đủ an ủi chúng ta.

*Tôi trở về đây vòng quay của đất trời tê tái
thăm hỏi những con người bị lãng quên
nằm chen chúc
dưới đám ruộng
chiêm trũng
lúc giao mùa phát phơ.*
(Phế tích của ảo ảnh [3])

Theodor Adorno từng viết rằng, sau thảm kịch Auschwitz mà còn làm thơ thì thật là có tội. Thảm kịch Auschwitz của dân tộc Việt Nam đã đến từ lâu, không phải ai cũng đều nhận ra.

*Tôi vừa chia tay một linh hồn
tôi vừa gieo vào một đôi mắt
tôi vừa ôm ấp một mái đầu
tôi vừa giẫm nát một con sâu
tôi vừa dụi mắt giấc mơ nào.*
(Những phiến lá từ tâm)

Có những giây phút chuyển hóa siêu việt, khi anh đi tìm sự mới mẻ, tìm một tương lai khác và do đó một hoài niệm kiểu khác. Sự giao cảm, đồng cảm của tác giả với người đọc qua những thời gian khó khăn, đã đồng hóa tác giả với số phận của những nhân vật. Tâm lý học của một cộng đồng hay một dân tộc có lẽ chi phối tâm lý một cá nhân ở mức sâu xa đến nỗi trong một số trường hợp chúng chỉ là một.

*Tôi nhìn thấy gì trong đôi mắt lá răm
ở nơi có ánh chiều tháng Chạp
và những quả ổi mơn mớn xanh
rầu rầu liếp mía
con giẻ cùi phụ họa
lời ru mái nhà nâu hiu hắt à ơi.
(Phê tích của ảo ảnh [4])*

Liệu các nhà thơ có trách nhiệm gì đối với xã hội hay không? Thật khó trả lời. Tôi nghĩ nhà thơ chỉ có trách nhiệm trong chừng mực mà đề tài của một bài thơ cụ thể hướng về các vấn đề xã hội, chính trị hay luân lý. Ngoài ra, anh ta là một kẻ hát rong, một người đi lang thang trên đường, một người viết không thuộc vào một hệ tư tưởng nào, không phục vụ cho một thể chế nào. Việc nhà thơ bầu cho một chính khách hay chính thể trong đời thực không can hệ gì đến tiếng nói của nhà thơ ấy trong tác phẩm. Chính nhờ thế mà văn chương trở nên nhẹ nhõm, và sự an ủi là cái nhìn trong sáng đối với sự thật.

*Bóng ma quá khứ không làm cô sợ hãi
miếng bom cắm trên hương thờ
trở thành linh thiêng.
(Phế tích của ảo ảnh [4])*

Nơi Trịnh Y Thư, thơ ca đến gần sự kết hợp giữa Tây phương và Đông phương. Anh ít nói về mình, thường không tự bày tỏ, dưới một vẻ ngoài xông xáo là một tâm hồn nhạy cảm, có lúc yếu đuối, có khi mặc cảm, bên dưới sự kiềm chế, một hình thức gần như kỷ luật tinh thần là sự sôi nổi phóng khoáng, mặc dù không hoàn toàn hoang dại. Bên cạnh một cố gắng kết nối với dĩ vãng và truyền thống là tâm thức chia lìa, tự tách rời của một người ngày càng đi xa nguồn cội, không hẳn là hạnh phúc nhưng tự bằng lòng với chọn lựa của mình. Tham vọng của thơ trữ tình là chinh phục tâm hồn của người khác và, do đó, lịch sử kiến tạo nên họ. Trịnh Y Thư không viết về chính trị nhưng sự bày tỏ của anh đều có thể đưa đến những diễn dịch, xa hay gần. *Hoài niệm chỉ là hình thức khổ đau mới*, câu nói của Charles Baudelaire, mà Trịnh Y Thư ghi trong phần dẫn đề, nói đúng tâm trạng của người đọc và người viết hôm nay, xa xứ hay lưu vong trên chính đất nước mình.

*Trăm lần như một tôi không có chọn lựa nào.
(Phế tích của ảo ảnh [2])*

Trịnh Y Thư viết ít, nhiều bài thơ không dài lắm, nhưng anh không phải là người quá gọt giũa câu văn. Sự phát triển hay sự trương nở, tôi thiết nghĩ, trong một số trường hợp mang lại nhiều ích lợi hơn cho văn chương. Ở những người viết có tài năng, sự phóng túng, sự buông lỏng mang lại niềm vui thú khó sánh được.

*Người con lịch sử khuôn mặt người ở đâu
sau tấm biển quảng cáo nịt vú đàn bà
hay bên kia rừng trảng thâm u
bên dưới những nắm mồ oan khốc
(Phế tích của ảo ảnh [2])*

Đó là một bài thơ xuất sắc: nó có thể thờ được. Nó chứa đựng trong đó những số phận, những bi kịch, quang cảnh của một đất nước, của một tâm trạng. Hơn thế nữa nó mang lại nhịp điệu, như một làn sóng nước liên tục có thể đi qua những nhát cắt, trong quá khứ, đổ máu, hay trong hiện tại, hệ ý thức. Tôi tin là người nào có dịp đọc thơ Trịnh Y Thư sẽ yêu mến anh hơn, như một nhà thơ, như một người cùng chia sẻ các số phận; và đằng sau vẻ ngoài lặng lẽ và tiết chế ấy, dường như là một tâm hồn nồng nhiệt và sự phán xét trong sáng.

– Nguyễn Đức Tùng

• • •

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| Phé tích của ảo ảnh | 11 |
| Trong bóng tối ta chẳng nhìn thấy nhau | 45 |
| Rèm cửa sổ mùa đông | 47 |
| Ấm ướt | 50 |
| Những phiến lá từ tâm | 52 |
| Cơn gió mùa hè | 55 |
| Cơn mưa mùa đông | 56 |
| Buổi sáng hồi tỉnh trong lúc mưa | 58 |
| Nhìn lại trần gian | 60 |
| Đôi mắt giếng xanh tuổi thơ | 65 |
| Lá cỏ tháng tư | 68 |
| Mưa đêm tháng Chạp | 70 |
| Những nghịch âm tháng Chạp | 72 |
| Đêm yên | 75 |
| Bởi tôi không thể dừng lại nơi đây | 77 |
| Có chốn nào cho ta? | 79 |
| Gió tê lòng viễn xứ | 80 |
| Những viên đá cuội | 81 |
| Những chuyến hành hương bí mật | 82 |
| Tháng ba, hãy trôi đi | 83 |
| Surrender to the Waves in March | 85 |

| | |
|---|-----|
| Chùm thơ lập xuân | 87 |
| Bóng tối | 91 |
| Ba gốc sồi của tôi | 93 |
| Khi gió Santa Ana lên tiếng | 95 |
| Chi chi chành chành... | 97 |
| Mười bài hài cú chiều cuối năm | 98 |
| Tháng tư, chim én | 101 |
| Chùm thơ tháng Năm | 103 |
| 13 Bài HOKKU: Giọt Thu | 105 |
| 10 Bài HOKKU: Tháng Chạp | 108 |
| 10 bài HOKKU: Xuân | 110 |
| Nghìn thu từ độ | 112 |
| The Landscape of Forgetting | 117 |
| Miền lãng quên | 118 |
| Song of the Night | 120 |
| Bài hát trong đêm | 122 |
| Spring in San Juan Capistrano | 124 |
| Mùa xuân ở San Juan Capistrano | 125 |
| A Shadow in the Sky | 126 |
| Bóng mây trên trời | 127 |
| Ten Haiku's for Mariko Uchida | 129 |
| Con nước vô danh | 137 |
| Nụ hoa đêm | 148 |
| Về mẹ | 150 |
| Nước từ vô thi | 151 |
| Sơn tắng | 152 |
| Thủy vực | 153 |
| Trịnh Y Thư: Thơ ở quảng trường Siêu thực | 159 |
| Trịnh Y Thư: | |
| Cuộc chiến giữa ký ức và sự lãng quên | 165 |
| Trịnh Y Thư: Nổi hoang mang của gã ôm đàn | 185 |

Tiểu sử TRỊNH Y THƯ

Ảnh Nguyễn Bá Khanh.



Trịnh Y Thư, tên thật Trịnh Ngọc Minh, sinh ngày 11 tháng 2 năm 1952 tại Hà Nội. Theo gia đình di cư vào Nam năm 1954. Lớn lên ở Sài Gòn. Năm 1970 sang Mỹ du học, và sau khi tốt nghiệp, làm việc trong ngành điện tử viễn thông cho đến khi về hưu năm 2018. Viết văn, làm thơ, dịch.

Nguyên chủ bút tạp chí *Văn Học* (California). Sáng lập và điều hành cơ sở xuất bản *Văn Học Press*. Từ 2021 là biên tập viên *Việt Báo Daily News*. Từ 2025 là người phụ trách trang Web *Văn Việt*. Ngoài các sinh hoạt văn chương, báo chí, Trịnh Y Thư còn là một cầm thủ ghi-ta cổ điển, và sáng tác nhạc gồm những tấu khúc cho piano, ghi-ta, và một ít ca khúc lời Việt.

Tác phẩm dịch đã xuất bản:

- ❖ *Đời nhẹ khôn kham (The Unbearable Lightness of Being)*, tiểu thuyết của nhà văn Pháp gốc Tiệp Milan Kundera; ấn bản I, tạp chí *Văn Học* (California), 2002; ấn bản II, Nhã Nam & NXB Hội Nhà Văn (Hà Nội), 2018.
- ❖ *Căn phòng riêng (A Room of One's Own)*, tiểu luận văn học của nữ sĩ Virginia Woolf; ấn bản I, 2009 & ấn bản II, 2016, Tri Thức (Hà Nội); ấn bản III, 2023, Văn Học Press.
- ❖ *Jane Eyre*, tiểu thuyết của nữ sĩ Charlotte Brontë, Nhã Nam & NXB Văn Học (Hà Nội), 2016.
- ❖ *Gặp gỡ với định mệnh*, tuyển văn dịch nhiều tác giả, Văn Học Press, 2020.
- ❖ *Tập sách cái cười & sự lãng quên (The Book of Laughter and Forgetting)*, tiểu thuyết của nhà văn Pháp gốc Tiệp Milan Kundera, Văn Học Press, 2021.

Sáng tác đã xuất bản:

- ❖ *Người đàn bà khác*, tập truyện; ấn bản I, Song Thúy Bookstore & NXB Thế Giới (Hà Nội), 2010; ấn bản II, Văn Học Press, 2024.
- ❖ *Chỉ là đồ chơi*, tạp bút; ấn bản I, tạp chí *Hợp Lưu*, 2012; ấn bản II, Văn Học Press, 2019.
- ❖ *Phế tích của ảo ảnh*, thơ; ấn bản I, Văn Học Press, 2017; bản II, eBook, 2023; ấn bản III, Văn Học Press, 2026.
- ❖ *Theo dấu thư hương*, tạp luận, Văn Học Press, 2022.
- ❖ *Đường về thủy phủ*, tiểu thuyết, Văn Học Press, 2024.
- ❖ *Văn chương, Nghệ thuật & Những điều khác*, tạp chí *Ngôn Ngữ*, ấn bản đặc biệt *Trịnh Y Thư*, 2024.
- ❖ *Theo dấu thư hương II*, tạp luận, Văn Học Press, 2025.

Hiện định cư tại California, Hoa Kỳ.

email: trinhhythu2000@yahoo.com

trinhhythu@gmail.com

Facebook: Van Hoc Press

